

BÁO CÁO
TỔNG KẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2025
KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2026**PHẦN I:****TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2025****I. THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2025:**

ĐVT: Triệu đồng

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	NĂM 2025						
			KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN			TỶ LỆ
			Hợp nhất	Công ty mẹ	Công ty con	Hợp nhất	Công ty mẹ	Công ty con	(%) Hợp nhất
I	TỔNG GIÁ TRỊ SXKD	Trđ	158.100	104.507	53.572	88.300	28.277	60.034	56%
1	Kinh doanh xây lắp	Trđ	100.675	100.675	0	26.011	26.099	-89	26%
2	Sản xuất công nghiệp	Trđ	51.714	0	51.714	58.953	0	58.953	114%
3	Kinh doanh BDS	Trđ	0	0	0	0	0	0	0%
4	Hoạt động TC và hoạt động khác	Trđ	5.690	3.832	1.858	3.348	2.178	1.170	59%
II	DOANH SỐ	Trđ	186.400	126.892	59.556	117.300	56.668	60.623	63%
III	CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH								
1	Doanh thu	Trđ	171.528	116.800	54.728	114.447	58.700	55.747	67%
2	Tiền về tài khoản	Trđ	162.092	88.864	73.228	151.550	65.270	86.280	93%
3	Lợi nhuận TT	Trđ	2.534	509	2.025	7.572	305	7.267	299%
4	Các khoản nộp Nhà nước	Trđ	17.275	2.375	14.900	22.204	2.513	19.691	129%
IV	ĐẦU TƯ	Trđ	21.500	21.500	0	2.993	2.993	0	14%

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU SXKD:

1. Về xây lắp: Trong năm 2025 Công ty CP Sông Đà 2 thực hiện 1 dự án mới là Công trình Trung tâm tổ chức sự kiện Trống Đồng Palace, bên cạnh đó tập trung hoàn thành các công trình đã ký Hợp đồng từ năm 2022, 2023, 2024:

- Công trình Trung tâm tổ chức sự kiện Trống Đồng Palace: TH 8,589 tỷ đồng.

- Công trình Đường vành đai V - Thái Nguyên: TH 14,324 tỷ đồng/ KH 11,788 tỷ đồng, đạt 122% KH.

- Công trình Trụ sở công ty và văn phòng cho thuê tại 69 Lạc Trung: TH 6,375 tỷ đồng/ KH 42,175 tỷ đồng, đạt 15% KH. Nguyên nhân không hoàn thành kế hoạch do:

+ Chủ đầu tư cắt giảm giá trị khối lượng phần hoàn thiện và phần điện nước.

+ Do Nhà thầu thi công chưa chủ động về tài chính và nhân lực dẫn đến khối lượng thực hiện chưa đạt theo kế hoạch đã giao.

2. Về sản xuất công nghiệp: TH 58,953 tỷ đồng / KH 51,714 tỷ đồng, đạt 114% KH.

3. Hoạt động TC và hoạt động khác: TH 3,348 tỷ đồng / KH 5,690 tỷ đồng, đạt 59% KH.

III. THỰC HIỆN MỘT SỐ MẶT QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH:

1. Công tác quản lý kỹ thuật và an toàn lao động:

- Chỉ đạo các đơn vị thi công các công trình theo tiến độ hợp đồng đã thỏa thuận với Chủ đầu tư. Tăng cường kiểm soát, quản lý về khối lượng thi công, vật liệu đầu vào ở các công trình, thực hiện đúng các quy định về quản lý chất lượng các công trình.

- Tập trung chỉ đạo và đưa ra các giải pháp với các Chủ đầu tư để thực hiện lập, hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán tại các công trình đã và đang thi công. Trong năm đã hoàn thành quyết toán các công trình như: Dự án khu đô thị Vườn Cam, gói thầu A4 Đà Nẵng - Quảng Ngãi, các hợp đồng - Dự án Nam Cường và đã lên hồ sơ quyết toán trình Chủ đầu tư phê duyệt như: Đường Vành Đai V - Thái Nguyên, Hạ tầng KĐT Hồ xương Rồng, Khu đô thị bảo Ninh...

- Kiểm tra, giám sát thường xuyên công tác ATLĐ tại công trình đang thi công, phát hiện và cảnh báo kịp thời nguy cơ tiềm tàng có thể xảy ra mất an toàn lao động tới từng đơn vị và người lao động, hạn chế thấp nhất tai nạn lao động. Kết quả trong năm toàn công ty không có vụ tai nạn lao động nào xảy ra .

2. Công tác quản lý vật tư cơ giới:

- Chỉ đạo, thực hiện công tác sửa chữa XMTB để cho các cá nhân và đơn vị bên ngoài thuê đem lại doanh thu cho Công ty.

- Thường xuyên rà soát XMTB không có nhu cầu sử dụng hoặc hư hỏng không còn hoạt động để thực hiện thanh lý tài sản.

3. Công tác Kinh tế - Đầu thầu:

3.1. Công tác Kinh tế:

- Xây dựng và giao kế hoạch SXKD, thu vốn, tài chính, chi phí quản lý cho các Đơn vị trực thuộc kịp thời, phù hợp với năng lực và tình hình thực tế của từng đơn vị. Định kỳ, tổ chức họp kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch đã đề ra và có các biện pháp điều chỉnh kịp thời.

- Lập các báo cáo theo quy định kịp thời phục vụ công tác quản lý và điều hành của Công ty;

- Thực hiện xây dựng dự toán chi phí và ký hợp đồng giao khoán với các đơn vị trực thuộc để thi công khi Công ty nhận thầu thi công các công trình.

- Công tác ký kết và thực hiện các Hợp đồng kinh tế: Đảm bảo thực hiện đúng theo

quy định của Pháp luật và quy chế phân cấp quản lý và thực hiện Hợp đồng đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt;

- Chủ động làm việc với Chủ đầu tư về các giá trị khối lượng nghiệm thu, phát sinh, khối lượng tăng giảm, giá trị bù giá, phụ lục hợp đồng và giá trị quyết toán công trình, đảm bảo giá trị nghiệm thu, thanh quyết toán đúng và đủ.

- Các công trình, dự án đang thi công Công ty đã chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, bộ phận nghiệp vụ lập hồ sơ nghiệm thu thanh toán kịp thời khi đủ điều kiện theo điều khoản hợp đồng với Chủ đầu tư, Nhà thầu chính.

3.2. Công tác Đấu thầu:

- Đánh giá việc thi công xây lắp không còn hiệu quả, do đó trong năm 2025 Công ty tập trung hoàn thiện các công trình còn dở dang trong năm 2023, 2024 và chỉ thực hiện thêm một trình mới.

4. Công tác đầu tư:

Giá trị đầu tư năm 2025: TH 2,993 tỷ đồng/KH 21,5 tỷ đồng, đạt 14% KH, trong đó:

- Giá trị đầu tư BĐS (Dự án Hồ Xương Ròng, TP Thái Nguyên): Thực hiện 1,699 tỷ đồng/KH 1,5 tỷ đồng, đạt 113%.

- Giá trị đầu tư BĐS (Dự án khu dân cư phường Quảng Thọ, TP Sầm Sơn): Thực hiện 1,294 tỷ đồng/KH 20,0 tỷ đồng, đạt 6% KH. Nguyên nhân không hoàn thành kế hoạch là do: Trung tâm phát triển Quỹ đất tỉnh Thanh Hoá chậm trễ trong công tác thực hiện thủ tục đền bù GPMB.

5. Công tác tài chính, tín dụng, thu vốn:

- Việc sử dụng quỹ tiền mặt tại Công ty được thực hiện theo quy định về quản lý thu, chi tại quỹ.

- Công ty đã chủ động làm việc với các Ngân hàng, tổ chức tín dụng để đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ SXKD và đầu tư của Công ty. Tích cực tìm kiếm nguồn vốn ưu đãi với lãi suất thấp, hợp lý.

- Cân đối nguồn vốn thanh toán các khoản nợ vay Ngân hàng đến hạn kịp thời, không có khoản dư nợ quá hạn.

- Định kỳ hàng tháng tổ chức kiểm điểm công tác thu vốn tại các công trình, phân giao cụ thể nhiệm vụ của từng lãnh đạo Công ty, Phòng ban Công ty đối với từng công trình cụ thể. Nghiên cứu đề xuất các phương án để thu hồi các khoản công nợ khó đòi.

- Rà soát, phân loại và đánh giá đề xuất xử lý các khoản công nợ lâu năm khó có khả năng phục hồi.

- Thực hiện kê khai nộp thuế và các khoản nộp ngân sách đầy đủ theo quy định.

- Thực hiện công bố thông tin và minh bạch tài chính theo quy định hiện hành.

- Tổ chức công tác kiểm tra các đơn vị trực thuộc tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025.

6. Công tác sắp xếp bộ máy quản lý và nhân sự:

- Công ty đã thực hiện sắp xếp lại bộ máy quản lý các phòng ban Công ty, giảm các đầu mối trung gian, định biên giảm tối đa cán bộ gián tiếp. Vận dụng cơ chế đề khuyến khích, động viên CBNV hoàn thành các công việc được giao đúng tiến độ, đảm bảo chất



lượng và thu hút tuyển dụng thêm nhân sự có kinh nghiệm, năng lực. Cơ cấu tổ chức Công ty mẹ:

- + Khối phòng ban chức năng: Phòng TCNS, phòng Tài chính - Kế toán, phòng Kinh tế - Đầu thầu, phòng Kỹ thuật - Thiết bị;

- + BQL: 01 BQL Dự án KĐT Hồ Xương Rồng;

- + Đội thi công: 05 Đội thi công

- + Xí nghiệp: 01 Xí nghiệp Sông Đà 203.

- Nhân sự được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng theo kế hoạch và nhu cầu thực tế để đáp ứng năng lực, tiến độ và an toàn cho các hoạt động đầu tư, xây lắp và các hoạt động chuyên môn.

IV. MỘT SỐ TỒN TẠI CHÍNH TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH:

1. Công tác quản lý chất lượng, tiến độ, an toàn lao động:

- Tiến độ thi công tại một số công trình chưa đáp ứng được yêu cầu, ngoài nguyên nhân khách quan còn do chủ quan của các Đội trưởng - chủ công trình.

- Một số công trình đã thi công xong nhưng công tác quyết toán chậm, chưa hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Đội ngũ cán bộ kỹ thuật từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc còn thiếu và yếu.

2. Công tác quản lý vật tư cơ giới:

- Xe máy thiết bị cũ, chưa cần dùng, sau khi thi công xong chưa được kiểm tra, bảo dưỡng và sửa chữa kịp thời để đưa vào vận hành thi công khi có công việc mới hoặc cho thuê.

3. Công tác Kinh tế:

- Tại một số công trình thi công xong, chậm tiến hành quyết toán theo hợp đồng giao khoán kịp thời.

- Công tác nghiệm thu dở dang vẫn còn tồn tại nhiều vướng mắc chưa được giải quyết và chưa tìm được các biện pháp thực hiện.

4. Công tác thu vốn, thu hồi công nợ:

- Công tác thu hồi công nợ đến hạn còn tồn đọng một số công nợ khó đòi, Chủ đầu tư chưa có nguồn vốn để thanh toán như: Công trình thủy điện Xekaman 1, công trình thủy điện Hà Tây.

- Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán ở một số công trình gặp nhiều khó khăn, mặc dù hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán đầy đủ nhưng Chủ đầu tư không ký quyết toán mà không nêu lý do cụ thể như: Công trình kè tuyến 3 Hòa Bình...

5. Công tác đầu tư:

- Dự án HXR: Công tác đầu tư tại Dự án KĐT Hồ Xương Rồng hiện chưa thể tiếp tục triển khai do đang thực hiện các nội dung khắc phục, xử lý tồn tại theo Kết luận của Thanh tra Chính phủ, chủ yếu liên quan đến công tác bồi thường GPMB, giao đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trong thời gian này, các thủ tục đầu tư xây dựng tiếp theo chưa thể triển khai; chi phí phát sinh chủ yếu là chi phí duy trì hoạt động của bộ máy Ban Quản lý dự án để thực hiện các nhiệm vụ xử lý tồn tại theo quy định.

- Dự án Khu dân cư phường Quảng Thọ, TP Sầm Sơn và Phường Quảng Tâm,

TP Thanh Hoá:

+ Đã ký kết Hợp đồng liên danh và Quy chế liên danh; ký Hợp đồng thực hiện công tác GPMB với Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thanh Hóa và tạm ứng chi phí bồi thường; hoàn thành niêm yết phương án bồi thường GPMB tại phường Sầm Sơn; ký kết các hợp đồng tư vấn phục vụ giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

+ Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tại các khu vực dự án vẫn đang trong quá trình thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định, bao gồm việc hoàn thiện hồ sơ, niêm yết công khai phương án bồi thường, trình phê duyệt và tổ chức chi trả cho các hộ dân. Do các thủ tục này cần có sự phối hợp và phê duyệt của các cơ quan địa phương nên tiến độ triển khai còn phụ thuộc vào quá trình xem xét, thẩm định của cơ quan có thẩm quyền, dẫn đến một số nội dung theo kế hoạch chưa thể hoàn thành trong kỳ báo cáo.

6. Công tác sắp xếp bộ máy quản lý và nhân sự:

- Cơ chế, chính sách còn nhiều điểm chưa phù hợp với tình hình thực tế diễn ra dẫn đến một bộ phận CBNV xin chuyển công tác, chính sách tiền lương, thu nhập chưa đủ sức khuyến khích, thu hút nhân sự có trình độ, năng lực, kinh nghiệm,

- Đội ngũ nhân sự hiện tại vẫn còn 1 số CBNV chưa thật sự tâm huyết, năng lực hạn chế, chưa chủ động và sáng tạo trong công việc được giao.

0230
ĐNG
Ô PH
NG
PHỐ

PHẦN II:
KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2026
I. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH TẾ - TÀI CHÍNH NĂM 2025.

ĐVT: triệu đồng

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	THỰC HIỆN NĂM 2025			KẾ HOẠCH NĂM 2026			TĂNG TRƯỞNG (%)
			Hợp nhất	Công ty mẹ	Công ty con	Hợp nhất	Công ty mẹ	Công ty con	
I	TỔNG GIÁ TRỊ SXKD	Trđ	88.300	28.277	60.034	174.600	78.455	96.102	98%
1	Kinh doanh xây lắp	Trđ	26.011	26.099	-89	36.607	36.607	0	
2	Sản xuất công nghiệp	Trđ	58.953	0	58.953	96.102	0	96.102	
3	Kinh doanh BĐS	Trđ	0	0	0	40.000	40.000	0	
4	Hoạt động TC và hoạt động khác	Trđ	3.348	2.178	1.170	1.848	1.848	0	
II	DOANH SỐ	Trđ	117.300	56.668	60.623	173.200	86.402	86.756	48%
III	CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH								
1	Doanh thu	Trđ	114.447	58.700	55.747	157.240	79.234	78.006	37%
2	Tiền về tài khoản	Trđ	151.550	65.270	86.280	204.205	108.542	95.663	35%
3	Lợi nhuận TT	Trđ	7.572	305	7.267	8.500	600	7.900	12%
4	Các khoản nộp Nhà nước	Trđ	22.204	2.513	19.691	18.892	2.358	16.534	-15%
IV	ĐẦU TƯ	Trđ	2.993	2.993	0	63.381	63.381		2018%

- Khối lượng công việc xây lắp đã có Hợp đồng thi công năm 2026 (Tổng giá trị là 36,607 tỷ đồng):

- + Công trình Trụ sở công ty và văn phòng cho thuê tại 69 Lạc Trung: 3,5 tỷ đồng;
- + Công trình Trung tâm tổ chức sự kiện Trống Đồng Palace: 12 tỷ đồng;
- + Cho thuê xe máy - thiết bị: 1,667 tỷ đồng.
- + Công trình đấu thầu dự kiến: 19,44 tỷ đồng.

- Khối lượng Kinh doanh BĐS tại Dự án KĐT Hồ Xương Rồng dự tính năm 2026 là: 40,0 tỷ đồng.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2026:

1. Triển khai thi công các công trình đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ và bảo vệ môi trường theo hợp đồng đã ký, đảm bảo hiệu quả công trình.

2. Tập trung công tác quyết toán và thu vốn dứt điểm các công trình đã thi công xong, cụ thể:

- Đối với Công ty mẹ - Sông Đà 2: Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 1; Công trình Thi công cải tạo đường Võ Nguyên Giáp; đường Vành đai V- Thái Nguyên, 69 Lạc Trung; Công trình thủy điện Xecaman 1 - Lào.

- Đối với Công ty con - Sông Đà 2 E&C: Công trình Đường Chu Văn An - Hà Nội; đường đê Ất Hợi - Nam Định; Công trình kè tuyến 3 - Hoà Bình...

3. Nâng cao năng lực quản trị các mặt hoạt động của Công ty, đào tạo nâng cao lực lượng lao động hiện có, tiếp nhận và tuyển dụng nguồn nhân lực từ bên ngoài để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ;

4. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy chế quy định phục vụ cho công tác quản lý và điều hành của Công ty đảm bảo phù hợp quy định của Pháp luật và điều kiện thực tế của Công ty.

5. Về công tác đầu tư:

- Dự án KĐT HXR:

+ Trong năm 2026, Ban QLDA tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tháo gỡ các tồn tại của Dự án Khu đô thị Hồ Xương Rồng theo Kết luận của Thanh tra Chính phủ tại Thông báo số 1113/TB-TTCT ngày 15/7/2021 (ban hành kèm theo Văn bản số 1046/KL-TTCT ngày 01/7/2021).

+ Trọng tâm là tiếp tục phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết dứt điểm các nội dung liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, giao đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại dự án; hoàn thiện hồ sơ, trình phê duyệt quyết toán chi phí tổ chức thực hiện bồi thường GPMB; thu hồi số tiền bồi thường chi vượt theo quy định.

+ Đồng thời, tập trung giải quyết các tồn tại về cấp GCNQSD đất cho các trường hợp tái định cư tại chỗ; thực hiện điều chỉnh quy hoạch chi tiết phục vụ công tác bồi thường GPMB đối với các hộ còn lại theo trình tự, thủ tục được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Bên cạnh đó, hoàn thiện hồ sơ thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy bước thiết kế bản vẽ thi công; tổ chức nghiệm thu, bàn giao các công trình hạ tầng kỹ thuật và công trình điện cho các đơn vị quản lý, khai thác theo quy định, làm cơ sở để ổn định quản lý và khai thác dự án.

- **Dự án Khu dân cư phường Quảng Thọ, TP Sầm Sơn và Phường Quảng Tâm, TP Thanh Hoá:** Phối hợp với các thành viên Liên danh thực hiện đầu tư dự án Khu dân cư tại phường Quảng Thọ, thành phố Sầm Sơn và phường Quảng Tâm, thành phố Thanh Hoá.

- **Sông Đà 2 E&C:** Nghiên cứu đầu tư dây truyền nghiền cát và một số sản phẩm khác từ đá tại mỏ đá Tân Trung.

6. Tập trung công tác thu hồi công nợ, tập trung nghiên cứu các giải pháp, rà soát các thủ tục pháp lý đối với các con nợ cố tình chây ì không ký hồ sơ, thanh toán công nợ để án thực hiện khởi kiện đòi nợ.

7. Phối hợp với Tổng Công ty Sông Đà - CTCTP thực hiện thoái vốn của Tổng Công ty Sông Đà tại Công ty Cổ phần Sông Đà 2 theo kế hoạch.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2026:

1. Công tác Kinh tế - Đầu thầu:

- Lập và giao kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026; kế hoạch sửa chữa lớn năm 2026.

- Quản lý chi phí có hiệu quả, tiết kiệm: Lập dự toán giá thành để giao khoán cho các đơn vị kịp thời; Quyết toán nội bộ các công trình theo giai đoạn và khi kết thúc thi công; Giám chi phí quản lý.

- Trong quá trình giao khoán thường xuyên kiểm tra và quyết toán định kỳ để có các giải pháp cụ thể khi công trình không đạt hiệu quả, thực hiện quyết toán kịp thời công trình khi kết thúc hợp đồng thi công.

- Tập trung công tác thu vốn, giải quyết các tồn tại vướng mắc trong công tác kinh tế và tài chính tại các công trình đã hoàn thành thi công từ lâu nhưng chưa quyết toán (Công trình TĐ Xekaman1,...) nhằm giảm giá trị dở dang, công nợ và chi phí tài chính cho đơn vị.

2. Công tác Tài chính:

- Lập và giao kế hoạch tài chính, khấu hao, chi phí quản lý, vốn lưu động, vốn đầu tư... năm 2026 cho các đơn vị, Đội trực thuộc.

- Lập kế hoạch và cân đối vốn theo hạn mức để đáp ứng vốn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty; thanh toán kịp thời các khoản công nợ đến hạn.

- Tăng cường hạch toán kinh doanh, quản lý chặt chẽ các chi phí sản xuất, chi phí quản lý doanh nghiệp, đảm bảo SXKD có hiệu quả, tích lũy vốn để phát triển. Tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện quyết liệt kế hoạch, giải pháp tiết kiệm chi phí trong quản lý và SXKD từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện công tác phân tích và công tác kiểm tra định kỳ, thường xuyên.

- Thực hiện công tác hướng dẫn, đào tạo nghiệp vụ tài chính kế toán, cụ thể về lĩnh vực thuế, bảo hiểm tại các đơn vị trực thuộc.

3. Công tác đầu tư:

3.1. Khu đô thị Hồ Xương Rồng:

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để triển khai, giải quyết dứt điểm các nội dung theo Kết luận của Thanh tra Chính phủ; chủ động rà soát, tổng hợp vướng mắc và báo cáo, đề xuất phương án xử lý theo đúng thẩm quyền.

- Tập trung hoàn thiện hồ sơ, chứng từ phục vụ công tác quyết toán chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng; phối hợp thu hồi kinh phí bồi thường chi vượt và giải quyết các tồn tại về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các trường hợp tái định cư tại chỗ.

- Đẩy nhanh hoàn thiện hồ sơ pháp lý, kỹ thuật để thực hiện thẩm duyệt PCCC và tổ chức nghiệm thu, bàn giao các công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình điện cho các đơn vị quản lý, khai thác theo quy định.

3.2. Dự án Khu dân cư tại phường Quảng Thọ, thành phố Sầm Sơn và phường Quảng Tâm, thành phố Thanh Hoá:

- Làm việc với các đơn vị Liên danh, thực hiện đầu tư tại Dự án đảm bảo tiến độ.

3.3. Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị:

- Nghiên cứu, triển khai thực hiện dự án đầu tư dây truyền nghiền cát tại mỏ đá Tân Trung.

4. Công tác đào tạo, tuyển dụng, chế độ cho người lao động:


- Căn cứ kế hoạch SXKD được phê duyệt, đề xuất tổ chức bộ máy Chi nhánh, BQL, Xí nghiệp, Tổ, Đội. Trên cơ sở nguồn nhân sự tại chỗ, dự nguồn nhân sự tuyển dụng bổ sung theo tiêu chí, nhu cầu về số lượng, đảm bảo có đủ nhân sự để thực hiện nhiệm vụ theo tiến độ, đạt chất lượng theo yêu cầu.

- Trên cơ sở kế hoạch và thực tế phát sinh về khối lượng công việc cần thực hiện, xem xét đề xuất điều chỉnh, cơ cấu tổ chức bộ máy và điều chuyển nhân sự cho phù hợp, mục đích làm tăng năng suất, hiệu quả của đơn vị và cá nhân, giảm chi phí nhân sự không cần thiết.

- Tăng cường năng lực quản trị, điều hành cho cán bộ chủ chốt và năng lực chuyên môn, kỹ năng làm việc cho cán bộ, nhân viên nghiệp vụ bằng các hình thức đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng, hướng dẫn phù hợp với khả năng của Công ty. Xem xét rà soát, điều chỉnh, bổ sung, quy chế thu nhập của Công ty đảm bảo phù hợp quy định của Pháp luật và điều kiện thực tế của Công ty.

- Duy trì và phát huy truyền thống của TCT Sông Đà, từng bước xây dựng, điều chỉnh, hoàn thiện văn hóa Doanh nghiệp đồng bộ với các chính sách, cơ chế của Đảng ủy, của Công đoàn tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, kỷ luật, thân thiện, đoàn kết, chia sẻ và thấu hiểu. Song song đó vận dụng, cải tiến chính sách thu nhập để CBNV yên tâm, chủ động, sáng tạo phát huy hết năng lực bản thân hoàn thành công việc hiệu quả cao nhất, đồng thời thu hút được thêm nhân sự có trình độ, có năng lực và tâm huyết về làm việc, đồng hành với các mục tiêu của Công ty.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận 

- Các TV HĐQT;
- Ban kiểm soát Cty;
- Các cổ đông;
- Lưu: KTe, TCNS.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

CHỦ TỊCH



Dương Ngọc Hải

Số: 07/CT/HĐQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2
(V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2026)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 2

Căn cứ:

- Thông tư 200/2014/TT- BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 2;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 2 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (ĐVT: đồng)		Ghi chú
		Công ty mẹ	Hợp nhất	
1	LN sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	(74.035.927.243)	(118.632.755.298)	
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2025	305.403.395	7.572.788.081	
3	Thuế TNDN năm 2025	0	0	
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN (2-3)	305.403.395	7.572.788.081	
5	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2025 (1+4)	(73.730.523.848)	(111.059.967.217)	

Tính đến hết năm 2025, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty là -111.059.967.217 đồng (Bằng chữ: Âm một trăm

mười một tỷ, không trăm năm mươi chín triệu, chín trăm sáu mươi bảy ngàn, hai trăm mười bảy đồng).

Như vậy, năm 2025 Công ty cổ phần Sông Đà 2 không đủ điều kiện để phân phối lợi nhuận theo các quy định của Pháp luật hiện hành.

Vì vậy, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 2 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, biểu quyết thông qua việc không phân phối lợi nhuận năm 2025.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- HĐQT; BKS Công ty;
- Ban TGD; Các phòng ban Công ty;
- Lưu HĐQT, VP;



Số: 04 /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 2
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2026

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 2, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch trong năm 2026 của Công ty CP Sông Đà 2, cụ thể:

1. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 2 không có sự thay đổi về nhân sự. HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026 ở thời điểm hiện tại có 05 thành viên: Ông Dương Ngọc Hải – CT HĐQT; Ông Hoàng Văn Sơn – TV; Ông Lê Văn Toàn – TV; Ông Nguyễn Vũ Luật – TV; Ông Bùi Xuân Ngọc – TV.

2. Hoạt động của HĐQT năm 2025

1. HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; Tổ chức triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

2. HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp thường kỳ theo quy định và nhiều cuộc họp chuyên đề khác; Tổ chức xin ý kiến các thành viên HĐQT các vấn đề quan trọng, thuộc thẩm quyền của HĐQT bằng văn bản; Ban hành 31 nghị quyết và quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT công ty được ban hành đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và các quy định nội bộ của Công ty CP Sông Đà 2.

3. HĐQT chỉ đạo/giám sát thực hiện đối với Ban Tổng giám đốc và các bộ phận chuyên môn thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, thông qua các nghị quyết, quyết định và chỉ thị của HĐQT trong các lĩnh vực hoạt động của công ty.



- *Về thực hiện thi công xây lắp:* Hội đồng quản trị đã chỉ đạo thực hiện triển khai thi công và quản lý các công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn và có hiệu quả. Từng bước nâng cao năng lực thi công, đáp ứng tốt các yêu cầu về chất lượng, tiến độ, giá thành cạnh tranh, tạo uy tín tốt với chủ đầu tư. Mặt khác, HĐQT cũng chỉ đạo bộ máy điều hành công ty xây dựng phương án giảm dần thị phần thi công xây lắp, tăng cường việc tìm kiếm các dự án đầu tư theo định hướng phát triển của Công ty.

- *Về công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm:* HĐQT luôn xác định công tác thị trường, đấu thầu là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu trong giai đoạn hiện nay. Công ty đã rất tích cực triển khai nhiều giải pháp, hoàn chỉnh hồ sơ năng lực, kinh nghiệm; Nghiên cứu, lựa chọn gói thầu, dự án phù hợp và hợp tác với các đối tác nhằm nâng cao năng lực trong đấu thầu. Tuy nhiên, lực lượng cán bộ làm đấu thầu còn hạn chế, hiệu quả đấu thầu thấp.

- *Công tác kinh tế - kế hoạch:* HĐQT đã chỉ đạo thực hiện nhiều giải pháp trong công tác kinh tế - kế hoạch, xây dựng dự toán, quản lý giá thành nội bộ, thực hiện giao khoán và quyết toán định kỳ đối với từng công trình. Tuy nhiên, công tác quản lý kinh tế, kế hoạch còn một số tồn tại: Giá trị dở dang, công nợ còn lớn, tồn tại nhiều vướng mắc về kinh tế tại một số dự án chưa được giải quyết, gây khó khăn trong công tác thu vốn.

- *Công tác tài chính:* Công ty đã chủ động trong việc thu xếp vốn, cơ bản đảm bảo dòng tiền cho SXKD và trả nợ.

- *Công tác đầu tư:* Đã chỉ đạo thực hiện đầu tư, kinh doanh các dự án theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật. Tuy nhiên, năm 2025 là năm có nhiều khó khăn về đầu tư đối với Công ty. Cụ thể: Công tác đầu tư tại Dự án KĐT Hồ Xương Rồng gặp nhiều khó khăn, trong năm Ban QLDA đã tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ do Công ty giao và đạt được một số kết quả nhất định. Tuy nhiên, kết quả thực hiện giữa các nhiệm vụ còn chưa đồng đều, một số nội dung chưa hoàn thành. Các nhiệm vụ chưa hoàn thành chủ yếu là các nội dung đang tiếp tục triển khai để thực hiện Kết luận của Thanh tra Chính phủ tại Thông báo số 1113/TB-TTCP ngày 15/7/2021 (Thông báo Kết luận thanh tra

ban hành kèm theo Văn bản số 1046/KL-TTCT ngày 01/7/2021), tập trung vào công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, giao đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại dự án; Dự án khu dân cư phường Quảng Thọ, TP Sầm Sơn còn vướng mắc một số thủ tục Đầu tư, giải phóng mặt bằng từ phía chính quyền địa phương.

- *Công tác tổ chức, cán bộ:* HĐQT Công ty đã thực hiện sắp xếp lại bộ máy quản lý các phòng ban Công ty, định biên lại cán bộ gián tiếp, thành lập các đội thi công tại các công trình đảm bảo tinh gọn, hiệu quả. Và tiến hành xây dựng kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực để đáp ứng đủ năng lực, nhu cầu sản xuất kinh doanh.

- Chỉ đạo thực hiện công tác kiểm soát nội bộ theo kế hoạch.

HĐQT và các thành viên HĐQT công ty đã hoạt động theo đúng Điều lệ, các quy định hiện hành của pháp luật, quy chế quản lý nội bộ của công ty; Các thành viên HĐQT đã chủ động, trách nhiệm, trung thực và cẩn trọng để thực hiện các chức trách, nhiệm vụ được giao vì lợi ích của Công ty và các cổ đông.

3. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết 12/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông

3.1. Về kết quả SXKD

- Giá trị SXKD thực hiện 88.300 triệu đồng / 158.100 triệu đồng đạt 56% KHN

- Doanh thu 114.447 thực hiện triệu đồng / 171.528 triệu đồng đạt 67% KHN

- Nộp ngân sách thực hiện: 22.204 triệu đồng/ 17.275 triệu đồng đạt 129% KHN

- Lợi nhuận trước thuế: 7.572 triệu đồng/ 2.534 triệu đồng đạt 299%. Trong đó, Công ty mẹ: 305 triệu đồng

3.2. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025

Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán



(AASC) là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 (bao gồm báo cáo của Công ty mẹ, báo cáo của Công ty con và báo cáo hợp nhất).

3.3. Phương án chi trả tiền lương và thù lao năm 2025 của HĐQT, BKS Công ty

Nhằm tăng cường trách nhiệm và đảm bảo quyền lợi của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao phó, Hội đồng quản trị trình Đại hội phương án chi trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát trong năm 2025, cụ thể:

STT	Chức danh	KH lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2025		Trình ĐHCĐ 2026 thông qua quyết toán lương, thù lao 2025	
		Lương (đ/người/th)	Thù lao (đ/người/th)	Lương (đ/người/th)	Thù lao (đ/người/th)
1	Chủ tịch HĐQT	36.000.000		27.444.445	
2	TV HĐQT		5.000.000		4.000.000
3	Trưởng BKS không chuyên trách		5.000.000		4.000.000
4	TV BKS		3.000.000		2.400.000

4. Chương trình mục tiêu, kế hoạch SXKD năm 2026

4.1. Các chỉ tiêu kinh tế - tài chính năm 2026

- Giá trị SXKD kế hoạch 174.600 triệu đồng, trong đó Công ty mẹ là 78.455 triệu đồng.
- Doanh thu kế hoạch 157.240 triệu đồng, trong đó Công ty mẹ là 79.234 triệu đồng.
- Nộp ngân sách kế hoạch 18.892 triệu đồng, trong đó Công ty mẹ là 2.358 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 8.500 triệu đồng, trong đó Công ty mẹ là 600 triệu đồng.

4.2. Một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

- Nâng cao năng lực đội ngũ quản lý dự án, bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước để triển khai thực hiện đầu tư các dự án.
- Nâng cao năng lực sản xuất VLXD tại mỏ Đá Núi Bục, Làm việc với các cơ quan có thẩm quyền gia hạn thời gian khai thác theo trữ lượng đã được cấp. Nghiên cứu mở rộng sản xuất đặc biệt là sản xuất vật liệu gạch bê tông các loại cho thị trường hạ tầng kỹ thuật.
- Hoàn thiện công tác xây dựng đơn giá nội bộ; Tiếp tục thực hiện công tác giao khoán thi công và quản lý chi phí, quyết toán định kỳ.
- Tập trung công tác thu vốn, thu hồi công nợ; quyết toán và thu vốn dứt điểm các công trình đã thi công xong như: Đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi; Thủy điện Xekaman1; Thủy điện Bản Vẽ; Đường Chu Văn An - Hà Nội,...
- Chủ động trong công tác thu xếp vốn, đảm bảo dòng tiền cho SXKD, đầu tư và trả nợ.
- Hoàn thành các thủ tục thoái vốn các khoản đầu tư tài chính tại, phối hợp TCT Sông Đà thoát vốn tại Công ty CPThủy điện Đakrinh (Ủy thác qua TCT Sông Đà);
- Tiếp tục triển khai công tác đầu tư dự án, tập trung giải quyết các khó khăn trong công tác GPMB, bàn giao hạ tầng kỹ thuật, quyết toán dự án. Nghiên cứu phát triển các dự án mới.
- Thực hiện nghiên cứu ứng dụng công nghệ, các tiến bộ của khoa học kỹ thuật vào thi công và quản lý, nhằm nâng cao hiệu quả trong SXKD và quản lý doanh nghiệp.
- Tiếp tục sắp xếp lại mô hình quản lý sản xuất của công ty, giảm dần cấp quản lý trung gian, định biên số lượng CBCNV theo hướng tinh gọn gắn với chất lượng.
- Thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh, bổ sung các quy chế quy định, đảm bảo phù hợp quy định của Pháp luật và yêu cầu phát triển của Công ty.
- Tăng cường công tác kiểm soát nội tại công ty và công ty con.

4.3. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT Công ty năm 2026

STT	Chức danh	Số người	Trình ĐH thông qua kế hoạch lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2023	
			Lương (đ/ng/thg)	Thù lao (đ/ng/thg)
1	CT HĐQT chuyên trách	1	36.000.000	
2	TV HĐQT	4		5.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách	1		5.000.000
4	Thành viên BKS	2		3.000.000

Hội đồng quản trị báo cáo và trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Sông Đà 2 xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ năm 2026;
- Các TV HĐQT - CT;
- Ban kiểm soát - CT;
- Tổng giám đốc CT;
- Lưu HĐQT, TCNS - CT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH



Dương Ngọc Hải

Số: 05 /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO**TỔNG KẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2021-2026****ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2026-2031****(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)**

Thực hiện công tác quản lý và chỉ đạo hoạt động kinh doanh của Công ty theo quy định tại Điều lệ và Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị xin trân trọng báo cáo với Đại hội về kết quả hoạt động HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026, định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

PHẦN I: BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2021 – 2026**1. Bối cảnh chung**

Giai đoạn 2021 - 2026, Công ty Cổ phần Sông Đà 2 hoạt động trong bối cảnh nền kinh tế trong nước và quốc tế có nhiều biến động phức tạp, Do ảnh hưởng của đại dịch Covid -19, xung đột quân sự Nga – Ukraina, chiến tranh thương mại toàn cầu dẫn đến nhiều hệ lụy ảnh hưởng nghiêm trọng đến các nền kinh tế trên thế giới trong đó có Việt Nam. Mặc dù trong những năm 2022-2025 nền kinh tế trong nước đã có sự phục hồi, nhất là thị trường bất động sản và chứng khoán nhưng Nhà nước áp dụng chính sách thắt chặt dòng vốn vay để điều tiết nền kinh tế vì vậy các dự án đầu tư khó khăn trong việc tiếp cận các nguồn vốn làm cho các Chủ đầu tư không bố trí được vốn thanh toán cho các Nhà thầu từ đó giá trị dở dang của Công ty lớn, ảnh hưởng đến nguồn vốn, hiệu quả trong SXKD của Công ty. Bên cạnh đó, Công ty còn phải đối mặt với nhiều khó khăn khác:

- Việc đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu do đại dịch Covid - 19 dẫn đến sự tăng vọt của giá cả hàng hoá, nguyên vật liệu đầu vào.
- Việc quản lý nợ công của Nhà nước ngày càng chặt chẽ và có xu hướng giảm dần.
- Sự cạnh tranh ngày càng quyết liệt giữa các doanh nghiệp trong cùng lĩnh vực đặc biệt là các doanh nghiệp tư nhân về đơn giá, biện pháp thi công các gói thầu xây lắp.
- Uy tín và thương hiệu của Sông Đà trong hoạt động thi công xây dựng các công trình dân dụng, giao thông, hạ tầng chưa cao, trong khi các công trình thủy điện thuộc ngành nghề truyền thống không còn nhiều.

- Địa bàn hoạt động của Công ty trải dài trên cả nước, nhiều công trường ở xa trụ sở công ty và các trung tâm đô thị nên Công ty khó khăn trong việc quản lý điều hành và làm tăng chi phí.

Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, trọng tâm là: tăng cường thu hồi công nợ, cơ cấu lại tài chính, kiểm soát chi phí, tìm kiếm và mở rộng thị trường, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

Với sự quan tâm, chỉ đạo của Tổng công ty Sông Đà, sự đồng hành của các cổ đông, cùng với sự nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và toàn thể cán bộ, người lao động, Công ty đã từng bước vượt qua khó khăn, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, từng bước ổn định tổ chức và tạo nền tảng cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

Nhìn chung, giai đoạn 2021 - 2026 là giai đoạn đặc biệt khó khăn đối với Công ty Cổ phần Sông Đà 2, song cũng là giai đoạn bản lề để Công ty rà soát, tái cấu trúc toàn diện, nâng cao năng lực quản trị, củng cố nền tảng tài chính và định hướng phát triển bền vững trong những năm tới.

2. Đánh giá kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2021-2026:

Trong nhiệm kỳ 2021-2026, HĐQT đã tích cực triển khai/chỉ đạo triển khai các nội dung thuộc nhiệm vụ quyền hạn, quy định của ĐHĐCĐ trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ quy định pháp luật, theo đó một số kết quả đạt được cụ thể:

2.1. Về tổ chức hoạt động của HĐQT

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 - 2026 có 05 thành viên gồm Chủ tịch HĐQT và 4 thành viên HĐQT, đó là: Ông Dương Ngọc Hải – CT HĐQT; Ông Hoàng Văn Sơn – TV; Ông Lê Văn Toàn – TV; Ông Nguyễn Vũ Luật – TV; Ông Bùi Xuân Ngọc – TV.

Trong nhiệm kỳ, HĐQT đã tổ chức thành công 05 Đại hội đồng cổ đông thường niên đúng quy định về thời gian, trình tự và nội dung. Qua đó đánh giá, tổng kết hoạt động của từng năm, thông qua kế hoạch cũng như quyết sách lớn của các năm tiếp theo.

Hội đồng quản trị cũng duy trì tổ chức các phiên họp HĐQT hàng quý để xem xét, đánh giá kết quả kinh doanh của Công ty, đưa ra các quyết định chỉ đạo kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành hoàn thành nhiệm vụ, đồng thời cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT về các vấn đề liên quan đến công tác quản trị, phát triển nguồn nhân lực, quản trị rủi ro, đầu tư.

Bên cạnh việc định hướng hoạt động cho Ban điều hành, HĐQT cũng thực hiện công tác giám sát Ban điều hành thường xuyên, đảm bảo tính tuân thủ và

hiệu quả. HĐQT cũng phối hợp với Ban kiểm soát trong việc chỉ đạo các chương trình kiểm tra, kiểm toán toàn diện, trao đổi thường xuyên với Ban điều hành, BKS để nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty từ đó có những giải pháp thiết thực giúp Ban điều hành hoàn thành nhiệm vụ.

Thường xuyên cập nhật, nắm bắt các quy định của Pháp luật hiện hành đồng thời rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới 1 số các quy chế, quy định trong quản lý, điều hành phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và phù hợp với quy định của Pháp luật. Trong đó đã sửa ban hành mới 11 quy chế, quy định, kế hoạch trong thời gian tới tiếp tục xem xét sửa, bổ sung lại 15 quy chế, quy định và nội quy.

Thù lao của các Thành viên HĐQT đã được chi trả theo đúng ngân sách đã được ĐHCĐ phê duyệt.

2.2. Đánh giá về hoạt động của Công ty giai đoạn 2021-2026:

Trong bối cảnh tình hình kinh tế xã hội có nhiều biến động, HĐQT, Ban điều hành cùng toàn thể CBNV Sông Đà 2 đã nỗ lực quyết tâm phấn đấu và đạt được một số kết quả khả quan trong nhiệm kỳ vừa qua, cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Tổng cộng 5 năm (2021-2025)		
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % HTKH
1	Doanh thu	1.425.736	806.728	56,6%
2	Lợi nhuận trước thuế	39.045	22.772	58,3%
3	Lợi nhuận sau thuế	28.706	18.103	63,1%
4	Nộp ngân sách	173.387	90.418	52,1%

*** Công tác tái cấu trúc doanh nghiệp và nâng cao quản trị công ty**

- Trên cơ sở kế hoạch SXKD 5 năm (2021-2025), Ban Lãnh đạo Công ty đã tiến hành sắp xếp lại lực lượng lao động từ Công ty đến từng đơn vị trực thuộc, Tổ chức bộ máy quản lý, điều hành doanh nghiệp từng bước được kiện toàn; Mô hình quản lý và sản xuất của doanh nghiệp đã và đang được tổ chức lại, giảm dần cấp quản lý trung gian là các xí nghiệp, chi nhánh, thay bằng các Ban quản lý dự án, Đội thi công trực thuộc Công ty và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ; Tổ chức sắp xếp lại các phòng chức năng; Dịch chuyển cơ cấu, mô hình SXKD cho phù hợp tình hình mới; định biên số lượng CBCNV theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối trung gian. Giải thể 01 Đội trực thuộc, sáp nhập vào phòng KTTB, giải thể 1 XN; thành lập mới 02 Đội thi công xây lắp. Bước đầu đem lại hiệu quả trong quản lý điều hành, đó là bộ máy tinh gọn hơn, các đầu mối trung gian được giảm bớt và giảm chi phí quản lý doanh nghiệp.

- Thường xuyên cập nhật, nắm bắt các quy định của Pháp luật hiện hành đồng thời rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới 1 số các quy chế, quy định

trong quản lý, điều hành phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và phù hợp với quy định của Pháp luật. Trong đó đã sửa ban hành mới 11 quy chế, quy định, kế hoạch trong thời gian tới tiếp tục xem xét sửa, bổ sung lại 15 quy chế, quy định và nội quy.

- Thực hiện thoái vốn tại Công ty cổ phần GSM theo đúng kế hoạch, bảo toàn vốn đầu tư.

*** Công tác quản lý kỹ thuật, an toàn vệ sinh lao động**

- Xây dựng biện pháp, kế hoạch thi công chi tiết đảm bảo an toàn, tiến độ, chất lượng công trình. Kiểm tra tiến độ thi công các công trình và có phương án chỉ đạo đảm bảo tiến độ kịp thời.

- Tập trung và tìm các giải pháp, rà soát các hồ sơ nghiệm thu, quyết toán tại các công trình. Kiểm soát, quản lý chặt chẽ khối lượng thi công, chất lượng vật liệu đầu vào ở các công trình, đơn vị.

- Xây dựng bộ mẫu quản lý công trường: Bộ nhận diện công trường, Bảng mẫu tên công trường, biển báo an toàn, khẩu hiệu, thang thoát hiểm, lan can an toàn, ...bộ ISO mẫu tài liệu quản lý nội bộ công trường.

- Xây dựng bộ quy trình hướng dẫn thi công nội bộ các hạng mục: Đào đắp, xây, trát, ốp lát,...đề xuất phê duyệt các quy trình thi công đảm bảo sự đồng bộ trong tất cả các công trình của Công ty.

- Xây dựng các quy trình, mẫu hồ sơ để đào tạo các cán bộ kỹ thuật mới. Tổ chức các buổi hướng dẫn, buổi học về các kiến thức, kỹ năng mới trong xây dựng. Đồng thời tổ chức các buổi tham quan các công trường của các đơn vị bạn để học hỏi kinh nghiệm, các cách làm hay, làm tốt góp phần nâng cao năng lực, nhận thức của đội ngũ cán bộ kỹ thuật.

- Tăng cường công tác kiểm tra an toàn lao động tại các công trường, thực hiện nghiêm túc các biện pháp an toàn, tổ chức đào tạo cán bộ an toàn, huấn luyện an toàn cho người lao động.

*** Công tác tiếp thị, đấu thầu, mở rộng thị trường**

- Công ty đã chủ động trong việc tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm việc làm giai đoạn năm 2021 ÷ 2025 và đã thực hiện ký kết được giá trị Hợp đồng là: 414,724 tỷ đồng.

*** Công tác tài chính - tín dụng - kế toán**

- Cân đối tài chính: Chủ động tìm kiếm các tổ chức Tài chính, Ngân hàng để huy động vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh và đầu tư.

- Công tác hạch toán: Thực hiện công tác hạch toán kinh doanh theo quy định, quản lý chặt chẽ các chi phí sản xuất, chi phí quản lý doanh nghiệp, đảm bảo SXKD có hiệu quả, tích lũy vốn để phát triển. Tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch, giải pháp tiết kiệm chi phí trong quản lý và SXKD từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc, công trình.

- Công tác thu hồi vốn: Trên cơ sở kế hoạch thu vốn hàng tháng giao cho các đơn vị, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thu vốn đảm bảo cân đối tài chính đặc biệt tại các công trình có giá trị dở dang, công nợ lớn. Tập trung giải quyết các vướng mắc, cơ bản hoàn thành công tác quyết toán, bàn giao các công trình tồn đọng lâu năm và thu hồi công nợ, đảm bảo nguồn vốn phục vụ SXKD và giảm chi phí tài chính cho doanh nghiệp.

- Thực hiện nghĩa vụ với NSNN: Thanh toán đầy đủ kịp thời các khoản thuế cho NSNN và nộp Bảo hiểm cho người lao động.

- Thực hiện công tác phân tích và công tác kiểm tra định kỳ, thường xuyên; Công tác hướng dẫn, đào tạo nghiệp vụ tài chính kế toán.

*** Công tác kinh tế - kế hoạch**

Công tác quản lý hợp đồng: Để quản lý hợp đồng có hiệu quả, Công ty đã thực hiện đúng quy chế quản lý hợp đồng theo Nghị quyết số: 193/NQ-HĐQT, ngày 28/10/2016 của HĐQT Công ty CP Sông Đà 2 về việc phê duyệt và ban hành quy chế phân cấp quản lý và thực hiện hợp đồng của Công ty CP Sông Đà 2 (điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung) và đang dự thảo quy chế mới cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định của Pháp luật.

Công tác kinh tế với các Chủ đầu tư và các đơn vị trong Công ty:

- Đối với Chủ đầu tư:

+ Trong khi đàm phán và ký kết hợp đồng, Công ty đã đàm phán đưa điều khoản quy định chi tiết hơn về điều kiện nghiệm thu, thời hạn Chủ đầu tư kiểm tra và ký hồ sơ nghiệm thu, thời hạn thanh toán ràng buộc Chủ đầu tư ký hồ sơ và thanh toán nhanh hơn.

+ Trong quá trình thực hiện hợp đồng, công tác nghiệm thu thanh toán được Công ty trú trọng: Đối với các công trình đang thi công việc tổ chức nghiệm thu thanh, quyết toán tương đối kịp thời đảm bảo thực hiện đến đâu nghiệm thu thanh toán đến đấy. Đối với các công trình đã hoàn thành trước năm 2021, công tác thu vốn chưa đạt kế hoạch đề ra do thiếu cán bộ thực hiện và Chủ đầu tư chậm ký hồ sơ nghiệm thu thanh, quyết toán.

- Đối với các đơn vị trong Công ty: Công ty đã tổ chức quản lý chi phí thi công theo hợp đồng giao khoán cho đơn vị trực thuộc đảm bảo hiệu quả kinh tế của công trình, dự án. Tuy nhiên một số hợp đồng chưa quyết toán nội bộ được do chưa quyết toán được với Chủ đầu tư.

Xây dựng định mức nội bộ: Do các công trình thi công xây lắp ở các địa điểm, thời gian khác nhau, đơn giá trúng thầu khác nhau và có đặc thù khác nhau nên công ty chưa xây dựng được định mức nội bộ.

*** Công tác phát triển nguồn nhân lực :**

- Do tác động của thời kỳ hậu Covid, các doanh nghiệp gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt là các doanh nghiệp ngành xây dựng, xây lắp, điều đó dẫn đến số

lượng lớn CBCNV, cán bộ quản lý, kỹ thuật lành nghề xin nghỉ việc, chuyển công việc khác. Để đảm bảo cho hoạt động SXKD, Công ty đã thực hiện điều động, luân chuyển cán bộ và nhân viên từ các phòng ban chức năng Công ty, các đơn vị trực thuộc đảm bảo duy trì bộ máy hoạt động hiệu quả, đồng thời các cán bộ quản lý, lãnh đạo nhận kiêm nhiệm thêm các chức danh, nhận thêm nhiệm vụ.

- Công tác tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực mặc dù đã được Công ty quan tâm thực hiện tuy nhiên vẫn chưa thu hút được nhiều đội ngũ cán bộ, kỹ thuật có kỹ năng, kinh nghiệm.

- Công tác chi trả tiền lương và các chế độ cho người lao động được Công ty chi trả kịp thời và đúng quy định.

*** Công tác quản lý xe máy, thiết bị:**

- Chủ động cân đối, điều chuyển xe máy thiết bị kịp thời giữa các đơn vị, công trường đảm bảo phục vụ thi công và phát huy hiệu quả sử dụng xe máy thiết bị.

- Thực hiện công tác sửa chữa lớn, sửa chữa thường xuyên để đảm bảo xe máy hoạt động tốt. Nâng cao chất lượng bảo quản và hiệu quả sử dụng xe máy. Đối với các thiết bị đã hết khấu hao, còn khả năng tái đầu tư sửa chữa với chi phí thấp sẽ giữ lại tiếp tục khai thác, đối với các thiết bị có chi phí sửa chữa lớn, không hiệu quả sẽ tiến hành thanh lý kịp thời để sử dụng nguồn vốn vào tái đầu tư.

- Sử dụng và khai thác có hiệu quả các thiết bị hiện có của Công ty; Tích cực, chủ động tìm kiếm đối tác để cho thuê xe máy thiết bị chưa có nhu cầu sử dụng.

*** Công tác quản trị rủi ro:**

- Xây dựng và vận hành hệ thống quản trị rủi ro toàn Công ty trên cơ sở nhận diện, đánh giá và kiểm soát các rủi ro phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh hằng năm.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật danh mục nhận diện rủi ro; tổ chức theo dõi, kiểm tra, phân tích và đánh giá mức độ ảnh hưởng để kịp thời đề ra các biện pháp phòng ngừa, kiểm soát phù hợp theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

- Tập trung quản trị các nhóm rủi ro trọng yếu gồm:
 - + Rủi ro trong công tác tiếp thị, đấu thầu và thực hiện hợp đồng xây lắp;
 - + Rủi ro trong quá trình thi công, quản lý chất lượng, tiến độ và an toàn lao động tại công trường;
 - + Rủi ro tài chính, tín dụng, công nợ, biến động lãi suất và dòng tiền;
 - + Rủi ro pháp lý và rủi ro trong hoạt động đầu tư dự án.

- Từng bước hoàn thiện quy trình quản trị rủi ro đồng bộ, góp phần hạn chế tổn thất, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và đảm bảo phát triển ổn định, bền vững của Công ty.

*** Một số công tác khác:**

- Duy trì và áp dụng hiệu quả các hệ thống quản lý chất lượng, môi trường và các quy trình quản lý nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và chất lượng sản phẩm, dịch vụ của Công ty.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, xây dựng và phát triển văn hóa doanh nghiệp gắn với hình ảnh, thương hiệu Sông Đà 2; nâng cao ý thức trách nhiệm và chuẩn mực ứng xử của người lao động trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự, quốc phòng – quân sự địa phương tại các khu vực Công ty và các công trường hoạt động; đảm bảo môi trường làm việc an toàn, ổn định.

- Quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả tài sản, máy móc thiết bị, phương tiện vận tải, quỹ đất và các hệ thống phần mềm quản trị phục vụ công tác điều hành sản xuất kinh doanh.

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành thực hiện đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Thực hiện nghiêm các quy định của Nhà nước và địa phương về phòng, chống dịch bệnh và an toàn sức khỏe người lao động, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được duy trì liên tục.

PHẦN 2: ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2026-2031

1. Mục tiêu tổng quát :

- Xây dựng Công ty cổ phần Sông Đà 2 thành một doanh nghiệp Xây lắp; Đầu tư xây dựng các dự án khu đô thị, khu dân cư và Sản xuất vật liệu xây dựng nhằm tận dụng được năng lực sẵn có trong lĩnh vực xây dựng các công trình giao thông, hạ tầng, xây dựng dân dụng; Có trình độ công nghệ, quản lý và chuyên môn hóa sâu theo ngành kinh doanh chính, gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất kinh doanh với các công nghệ mới; Nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả SXKD của Công ty, góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa & hiện đại hóa đất nước và sự phát triển của Tổng công ty Sông Đà-CTCP.

- Ứng dụng công nghệ thi công tiên tiến nâng cao chất lượng, tiến độ.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Tổng giá trị SXKD : 1.060 tỷ đồng;
- Doanh thu : 970 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế : 50 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách nhà nước : 97 tỷ đồng.

- Tốc độ tăng trưởng hàng năm từ 10% trở lên.
- Hoàn thành dự án đầu tư hạ tầng tại Khu đô thị Hồ Xương Rồng, tỉnh Thái Nguyên và hạ tầng Khu dân cư tại phường Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hoá.
- Thực hiện sản xuất VLXD tại Mỏ đá Núi Bục, tỉnh Phú Thọ, nghiên cứu thị trường và sản xuất các loại gạch bê tông chất lượng cao cung cấp cho các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật và khu đô thị.

3. Nhiệm vụ chính:

3.1. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ HĐQT : với chức năng là cơ quan quản lý của Công ty, HĐQT sẽ thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của đơn vị. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết ĐHĐCĐ, đồng thời ban hành các nghị quyết, quyết định kịp thời, linh hoạt để Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện, chỉ đạo quyết liệt hơn và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định đó.

3.2. Về công tác quản trị :

- Duy trì chế độ họp thường kỳ và họp chuyên đề để xem xét, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh ; tiếp tục rà soát, xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy trình nội bộ phù hợp với tình hình SXKD của Công ty ; làm cơ sở để nâng cao hiệu quả công tác quản trị, quản lý, điều hành theo hướng chặt chẽ, minh bạch và hạn chế rủi ro.
- Tăng cường công tác kiểm tra hiện trường các dự án, công trình ; bám sát tiến độ thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ; tổ chức đánh giá định kỳ và đột xuất đối với các hoạt động của ban Tổng giám đốc ; đồng thời nâng cao chất lượng báo cáo của ban Tổng giám đốc nhằm phục vụ hiệu quả công tác quản trị và ra quyết định của HĐQT.
- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo và công bố thông tin định kỳ, bất thường theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- Hoàn thiện mô hình tổ chức, nâng cao hiệu quả quản trị và trách nhiệm điều hành; phát triển nguồn nhân lực chất lượng và ứng dụng công nghệ trong quản lý.
- Thực hiện tái cơ cấu tổ chức, hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ và triển khai lộ trình thoái vốn theo định hướng của Tổng công ty.
- Nâng cao năng lực đấu thầu, mở rộng thị trường xây lắp, bất động sản và tiêu thụ sản phẩm công nghiệp phù hợp năng lực doanh nghiệp.
- Chuẩn hóa quy trình thi công, kiểm soát chất lượng - tiến độ - an toàn lao động và nâng cao năng lực kỹ thuật toàn Công ty.
- Bảo đảm cân đối tài chính, quản lý chi phí hiệu quả, tăng cường thu hồi vốn và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước.

- Nâng cao hiệu quả quản lý kế hoạch SXKD, hợp đồng, chi phí và thanh quyết toán; xây dựng hệ thống quản trị rủi ro toàn diện.
- Triển khai và hoàn thành các dự án đầu tư bất động sản, hạ tầng và trang thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Xây dựng cơ chế thu nhập cạnh tranh, đào tạo nâng cao năng lực quản lý và thu hút nhân sự chất lượng cao.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT Công ty CP Sông Đà 2 trong giai đoạn 2021-2026, Hội đồng quản trị nhận thức rõ những khó khăn, tồn tại và thách thức phía trước, đồng thời tin tưởng rằng, với sự quan tâm chỉ đạo của Tổng công ty Sông Đà – CTCP, sự đồng hành của các cổ đông, cùng với quyết tâm của Ban Lãnh đạo và toàn thể cán bộ, người lao động, công ty sẽ tiếp tục ổn định, từng bước khắc phục tồn tại, nâng cao hiệu quả hoạt động và phát triển bền vững trong giai đoạn tới.

Hội đồng quản trị báo cáo và trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Sông Đà 2 xem xét, cho ý kiến chỉ đạo và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ năm 2026;
- Các TV HĐQT - CT;
- Ban kiểm soát - CT;
- Tổng giám đốc CT;
- Lưu HĐQT, TCNS - CT.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH**



[Signature]
Dương Ngọc Hải



CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

Số: 01BKS/BC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2
NĂM 2026**

Thực hiện quyền và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 2, Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 kết quả hoạt động năm 2025 của Ban như sau:

I) Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025:

1. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát:

STT	Ngày tháng	Nội dung cuộc họp
1	28/3/2025	Kết quả thẩm tra BCTC, tình hình kinh doanh năm 2024
2	08/4/2025	Thông qua nội dung báo cáo ĐHĐCĐ thường niên 2025 của Ban Kiểm soát
3	12/8/2025	Rà soát Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2024.
4	28/12/2025	- Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025. - Xây dựng kế hoạch kiểm soát năm 2026 và các nội dung khác.

2. Thực hiện kế hoạch hoạt động năm 2025:

Trong năm 2025 Ban Kiểm soát đã thực hiện hoạt động theo kế hoạch đã được ĐCĐCĐ thường niên thông qua, gồm:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025.
- Giám sát việc ban hành và triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
- Giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thông qua hoạt động giám sát đối với Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát thấy rằng hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc luôn tuân thủ quy định của pháp luật, các quy chế, quy định nội bộ của Công ty, luôn phấn đấu vì mục tiêu hiệu quả kinh tế của Công ty.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán - thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp, trung thực của báo cáo kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2024 và trình bày nội dung tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên.

- Triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động khác của Ban Kiểm soát theo kế hoạch đã được ĐCĐCĐ thường niên thông qua.

- Tham gia các hoạt động kiểm tra hoạt động kinh doanh của Công ty con, các phòng ban thuộc Công ty.

II) Tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát

1. Quyết toán tiền lương, thù lao Ban Kiểm soát năm 2024, năm 2025:

a) Quyết toán thù lao năm 2024 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025:

STT	Họ tên	Thù lao (đ/người/tháng)	Số tháng	Tỷ lệ	Thành tiền
1	Nguyễn Bình Lục – Trưởng ban	6.000.000	12	75%	54.000.000
2	Đỗ Xuân Hoàng - Thành viên	4.000.000	12	75%	36.000.000
3	Lê Tuấn Việt - Thành viên	4.000.000	12	75%	36.000.000
	Cộng				126.000.000

Thù lao năm 2025 Công ty chưa trả, căn cứ mức độ hoàn thành các chỉ tiêu về SXKD của Công ty và kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025, Ban Kiểm soát đề nghị Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt quyết toán chi trả tiền lương và thù lao của Ban Kiểm soát năm 2025 như sau:

STT	Họ tên	Thù lao (đ/người/tháng)	Số tháng	Tỷ lệ	Thành tiền
1	Nguyễn Bình Lục - Trưởng ban	5.000.000	12	80%	48.000.000
2	Đỗ Xuân Hoàng - Thành viên	3.000.000	12	80%	28.800.000
3	Lê Tuấn Việt - Thành viên	3.000.000	12	80%	28.800.000
	Cộng				105.600.000

b) Tiền thưởng: không.

2. Dự toán chi phí hoạt động năm 2026

a) Tiền lương, thù lao:

STT	Họ tên	Thù lao (đ/người/tháng)	Số tháng	Thành tiền
1	Nguyễn Bình Lục - Trưởng ban	5.000.000	12	60.000.000
2	Đỗ Xuân Hoàng - Thành viên	3.000.000	12	36.000.000
3	Lê Tuấn Việt - Thành viên	3.000.000	12	36.000.000
	Cộng			132.000.000

Ghi chú: Thù lao Ban KS chưa bao gồm chi phí BHXH, BHYT, BHTN và kinh phí công đoàn Công ty phải chi trả theo quy định.

Tiền lương, thù lao của Ban Kiểm soát chi trả theo mức hoàn thành các mục tiêu kế hoạch năm 2025 của Ban Kiểm soát được ĐHĐCĐ thông qua.

b) Tiền thưởng: 10.000.000 đồng/người với điều kiện Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ và đạt các mục tiêu kế hoạch năm 2026 của Ban Kiểm soát, Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua.

d) Các khoản chi khác: chi chung trong dự toán chi phí quản lý doanh nghiệp được Hội đồng quản trị phê duyệt.

III) Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh

Ban Kiểm soát thống nhất số liệu về kết quả hoạt động SXKD năm 2025 của HĐQT Công ty trình trước Đại hội, cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2025	TH năm 2025	Tỷ lệ hoàn thành
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	Trđ	158.100	88.300	56%
2	Doanh số thực hiện	Trđ	171.528	114.447	76%
3	Nộp ngân sách nhà nước	Trđ	17.275	22.204	114%
4	Lợi nhuận kinh doanh trước thuế	Trđ	1.480	7.573	511%

Theo số liệu báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đánh giá:

- Năm 2025 một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu chưa hoàn thành, cụ thể: Tổng giá trị SXKD đạt 56% kế hoạch, doanh thu đạt 76% kế hoạch, nhưng chỉ tiêu về lợi nhuận đạt 511%, nộp NSNN đạt 114% kế hoạch.

Nguyên nhân: Năm 2025, hoạt động SXKD của Công ty chịu ảnh hưởng nặng nề bởi các điều kiện quốc tế và trong nước. Về điều kiện quốc tế: Chính sách thuế của Hoa Kỳ, các cuộc xung đột địa chính trị ở một số quốc gia, vùng lãnh thổ tiếp tục ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế toàn cầu. Giá vàng, giá dầu, khí đốt biến động mạnh, các nền kinh tế phát triển chưa thoát khỏi tình trạng lạm phát, suy thoái. Bối cảnh trong nước do tác động suy thoái kinh tế toàn cầu nên kìm hãm sự tăng trưởng kinh tế trong nước.

- Năm 2025 Công ty đã triển khai thực hiện các dự án, các công trình và đã đạt được những kết quả nhưng còn rất khiêm tốn:

- Công tác quản lý chi phí, giá thành hoạt động xây lắp của Công ty mẹ cần được quản lý chặt chẽ hơn đảm bảo không phát sinh các nợ phải thu của các đội, các chủ công trình trong quá trình quản lý chi phí thi công công trình.

- Ban lãnh đạo Công ty đã thực hiện các biện pháp việc xử lý, giải quyết những vướng mắc tồn tại, khối lượng dở dang, công nợ phải thu tại các dự án, công trình, thu

hồi các khoản công nợ phải thu khách hàng, xử lý các khoản tồn đọng về tài chính. Nhưng tại thời điểm kết thúc năm tài chính 2025 công nợ phải thu vẫn tồn đọng lớn.

- Năm 2025 Công ty con đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhiều vướng mắc tồn tại của các công trình đã được giải quyết, khối lượng dở dang được quyết toán, công nợ đã được thu hồi. Sản lượng, doanh thu hoạt động sản xuất công nghiệp tăng trưởng cao, đặc biệt về chỉ tiêu giá trị lợi nhuận mang lại lớn và đã góp phần ổn định tình hình tài chính của Công ty.

IV) Thẩm định báo cáo tài chính

1. Đánh giá chung:

- Báo cáo tài chính năm 2025 đã được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

- Ngoại trừ ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên, Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã phản ánh hợp lý những khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính và Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Công tác báo cáo, công bố thông tin định kỳ và theo yêu cầu của UBCKNN; Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội được thực hiện theo đúng nội dung quy định của Công ty đại chúng.

2. Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2025.

a) Bảng cân đối kế toán tóm lược tại thời điểm 31/12/2025:

Đơn vị tính: Đồng

TT	CHỈ TIÊU	31/12/2025	31/12/2024
A	TỔNG TÀI SẢN	222.847.566.217	296.777.172.407
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	215.938.917.622	286.401.658.969
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	4.527.153.550	1.140.793.563
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	156.032.825.636	214.728.756.749
4	Hàng tồn kho	53.545.040.627	66.703.590.966
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.833.897.809	3.828.517.691
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	6.908.648.595	10.375.513.438
1	Các khoản phải thu dài hạn	1.553.037.147	1.032.242.816
2	Tài sản cố định	4.697.715.351	7.848.364.611
3	Bất động sản đầu tư	-	-
4	Tài sản dở dang dài hạn	-	-
5	Đầu tư tài chính dài hạn	600.000.000	600.000.000
6	Tài sản dài hạn khác	57.896.097	894.906.011
B	TỔNG NGUỒN VỐN	222.847.566.217	296.777.172.407

I	NỢ PHẢI TRẢ	141.621.025.191	223.263.941.900
1	Nợ ngắn hạn	141.621.025.191	222.036.552.935
2	Nợ dài hạn		1.227.388.965
II	VỐN CHỦ SỞ HỮU	81.226.541.026	73.513.230.507

Phân tích, đánh giá các chỉ tiêu tài chính năm 2025:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2025	Năm 2024
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	96,90	96,50
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	3,10	3,50
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	63,55	75,23
	Vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	36,45	24,77
	Nợ phải trả/Vốn CSH	Lần	1,74	1,47
3	Khả năng thanh toán			
	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,15	0,99
	Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,52	1,29
4	Chỉ tiêu hiệu quả hoạt động			
	Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,40	0,47
	Vòng quay vốn lưu động	Vòng	1,51	2,26
	Vòng quay các khoản phải thu	Vòng	0,55	0,64
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	1,45	1,65
	Hiệu suất sử dụng Tài sản cố định	Lần	1,19	1,47
5	Hệ số khả năng sinh lời			
	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản	%	2,91	-1,90
	Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu	%	7,25	-4,07
	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH	%	9,79	-7,79

Tính đến thời điểm 31/12/2025 các chỉ số tài chính của Công ty giảm so với năm 2024. Cụ thể:

- Tỷ suất nợ phải trả trên Vốn CSH năm 2025 ở mức 1,74 lần, giảm so với năm 2022 là 3,04 lần.

- Hệ số khả năng thanh toán nhanh và hệ số thanh toán ngắn hạn của công ty cho thấy công ty có thể trang trải các khoản nợ ngắn hạn. Tài sản ngắn hạn của Công ty chủ yếu là các khoản công nợ phải thu và hàng tồn kho (chiếm trên 97,05% Tài sản ngắn hạn), công tác điều hành cần tiếp tục tập trung cho công tác thu hồi vốn và công nợ để trả nợ các tổ chức tín dụng, trả nợ người bán, các khoản nợ phải trả khác.

- Các chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động: vòng quay tổng tài sản năm 2025 là 0,40 giảm nhẹ so với năm trước; vòng quay vốn lưu động năm 2025 là 1,51 vòng giảm so với năm trước (2,26 vòng).

- Các chỉ tiêu hệ số khả năng sinh lời của năm 2025 đã có những thay đổi tích cực, cụ thể: chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế/Doanh thu năm 2025 là 7,25% so với năm

trước là: -4,07% và chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu năm 2025 là 9,79% so với năm trước là -7,79%.

- Năm 2025 chi phí lãi vay phải trả cho các tổ chức tín dụng: 3.572 triệu đồng tương ứng 3,42% doanh thu tăng nhẹ so với năm 2024 (3,34%).

- Tình hình công nợ tại thời điểm 31/12/2025:

- + Công nợ phải thu và dở dang tồn đọng rất lớn chiếm 97,05% tài sản ngắn hạn, do còn một số công trình còn tồn tại, vướng mắc kéo dài nhiều năm chưa được giải quyết.

- + Nợ phải trả ngắn hạn chiếm tỷ trọng 100% nợ phải trả, cùng với việc thu hồi vốn chậm do chủ đầu tư/chủ nợ chây ỳ nên Công ty gặp nhiều áp lực lớn trong trả nợ ngân hàng, thuế, trả nợ khách hàng và các khoản phải trả khác. Đối với Công ty con chưa khắc phục được tình trạng mất cân đối dòng tiền, thiếu vốn phục vụ sản xuất kinh doanh phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, trả nợ.

- Công tác thu hồi vốn một số công trình còn chậm, nhiều khoản nợ lớn tồn đọng lâu năm không được giải quyết, nhiều khoản nợ khó đòi, chi phí trích lập dự phòng cao.

- * Ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025: Ban Kiểm soát chấp nhận ý kiến ngoại trừ trên Báo cáo kiểm toán độc lập và đề nghị Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc phối hợp với các cổ đông lớn để giải quyết các khoản công nợ đã được nêu ở phần này.

VI) Giám sát công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc:

1. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025:

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025 về kết quả hoạt động SXKD: Không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD của năm 2025.

- Kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2025: Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính bán niên năm 2025 và báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

- Chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024: đã chi trả theo nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025.

- Chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025: chưa chi trả.

2. Giám sát hoạt động của HĐQT và công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc năm 2025:

Năm 2025 Hội đồng đã ban hành 31 nghị quyết, quyết định phục vụ cho công tác quản lý điều hành của Công ty.

Hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc của Công ty trong năm 2025 đã duy trì ổn định, có sự đồng thuận cao, công tác quản lý và điều hành tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, tuân thủ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm soát nhận định:

- Không phát hiện những bất thường trong hoạt động quản lý, điều hành và luôn đảm bảo mục tiêu vì lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.

- Các nghị quyết, quyết định, các văn bản của HĐQT và Tổng giám đốc phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty. Các báo cáo đã đánh giá đầy đủ những khó khăn, thuận lợi đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đã nêu rõ kết quả, tiến bộ đạt được, những vấn đề còn tồn tại chưa hoàn thành và đề ra các giải pháp tiếp tục thực hiện trong năm 2026. Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc năm 2025.

- Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025, công tác quản lý và điều hành sản xuất luôn lấy Điều lệ Tổ chức và hoạt động, các quy chế, quy định nội bộ của Công ty và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông làm cơ sở thực hiện.

- Hội đồng quản trị đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và xây dựng chương trình công tác hàng quý, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp thường kỳ hàng quý để kiểm điểm việc thực hiện và xây dựng kế hoạch cho kỳ tiếp theo.

- Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định tuân thủ theo đúng qui định của pháp luật, Điều lệ TC & HĐ của Công ty và được Tổng giám đốc Công ty tổ chức triển khai một cách nghiêm túc.

- Công tác ký kết và thực hiện hợp đồng kinh tế đảm bảo theo đúng pháp luật và các quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ Tổ chức và hoạt động và quy chế quản lý hợp đồng của Công ty. Không phát hiện sai phạm trong công tác đàm phán thương thảo, ký kết, thực hiện hợp đồng.

VII) Đánh giá sự phối hợp hoạt động của Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các Cổ đông

- Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng như các Phòng/Ban nghiệp vụ/Đơn vị trực thuộc để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ ĐHCĐ giao.

- Ban Kiểm soát đã nhận được các văn bản, hồ sơ tài liệu theo quy định của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty và quy định của pháp luật.

- Trong năm 2025 Ban Kiểm soát đã tiếp nhận và giải đáp đầy đủ các văn bản, ý kiến, kiểm nghị của cổ đông, nhóm cổ đông theo đúng trình tự, quy định.

VIII) Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát

TT	Nội dung	Thời gian dự kiến	Thành phần tham gia
1	Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2025.	Thực hiện thường xuyên	Ban Kiểm soát
2	Giám sát việc ban hành và triển khai thực hiện các Quyết định, nghị quyết của HĐQT	Thực hiện thường xuyên	Ban Kiểm soát
3	Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty	Thực hiện thường xuyên	
4	Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.	Lập KH chi tiết, thống nhất với TGD trước khi thực hiện	Ban Kiểm soát

5	Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, BCTC hằng năm, báo cáo công tác quản lý của HĐQT và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên của ĐHĐCĐ.	Tháng 3/2026	Ban Kiểm soát
6	Tham dự các cuộc họp thường kỳ, đột xuất của Công ty tổ chức để nắm bắt tình hình và thực hiện việc giám sát công tác quản trị và điều hành	Thực hiện thường xuyên	Trưởng Ban Kiểm soát
7	Xem xét hồ sơ, đề xuất ĐHĐCĐ lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập có đủ điều kiện theo quy định pháp luật thực hiện kiểm toán BCTC năm 2021.	Trong tháng 3/2026	Ban Kiểm soát và phòng Tài chính - Kế toán
8	Thẩm định BCTC riêng, BCTC hợp nhất toàn Công ty năm 2025	Trong tháng 3/2026	Ban Kiểm soát
9	Thẩm định BCTC riêng, BCTC hợp nhất toàn Công ty 06 tháng đầu năm 2026	Quý III năm 2026	Ban Kiểm soát
10	Thực hiện các yêu cầu của cổ đông, nhóm cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp	Khi có yêu cầu	Ban Kiểm soát

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

Đề hoàn thành các chỉ tiêu năm 2026, hạn chế những rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban Kiểm soát kiến nghị với Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc, như sau:

- Tìm kiếm, đầu thầu, đấu giá các dự án đầu tư về bất động sản về cho thuê HTKT, nhà ở, du lịch nghỉ dưỡng... Đẩy mạnh công tác tiếp thị đầu thầu, tìm kiếm việc làm để đảm bảo đủ công việc trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Tiếp tục giải quyết những tồn tại, vướng mắc cũng như việc thanh quyết toán, thu hồi vốn đối với các dự án, công trình: Đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, Khu, Thủy điện Xekaman1, Thủy điện Bản Vẽ, Thủy điện Hà Tây, Đường Chu Văn An - Hà Nội.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát công ty trong năm 2025 và kế hoạch, chương trình công tác của Ban kiểm soát trong năm 2026. Ban kiểm soát trân trọng xin báo cáo trước đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận:

- ĐH đồng cổ đông;
- HĐQT, TGD Công ty;
- TV BKS;
- Lưu BKS.

**TM.BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN**



NGUYỄN BÌNH LỤC

TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

(V/v: Chi trả lương, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 2 năm 2025 và kế hoạch chi trả năm 2026)

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 2**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 2;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Sông Đà 2 năm 2021;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 2 xin trình và thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về tình hình chi trả lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và phương án trả lương, thù lao các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2026 như sau:

I. Quyết toán chi phí tiền lương và thù lao năm 2025:

Theo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, các chỉ tiêu chính hoàn thành khoảng 63% so với kế hoạch, vì vậy Hội đồng quản trị Công ty trình Đại Hội Đồng cổ đông Công ty phê duyệt mức chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 như sau:

STT	Chức danh	KH lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2025		Trình ĐHCĐ 2026 thông qua quyết toán lương, thù lao 2025	
		Lương (đ/người/th)	Thù lao (đ/người/th)	Lương (đ/người/th)	Thù lao (đ/người/th)
1	Chủ tịch HĐQT	36.000.000		27.444.445	
2	TV HĐQT		5.000.000		4.000.000
3	Trưởng BKS không chuyên trách		5.000.000		4.000.000
4	TV BKS		3.000.000		2.400.000

II. Kế hoạch chi trả tiền lương và thù lao của HĐQT và BKS năm 2026:

STT	Chức danh	Số người	Trình ĐH thông qua kế hoạch lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2026	
			Lương (đ/ng/thg)	Thù lao (đ/ng/thg)
1	CT HĐQT chuyên trách	1	36.000.000	
2	TV HĐQT	4		5.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách	1		5.000.000
4	Thành viên BKS	2		3.000.000

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 2 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao năm 2025 và phương án trả lương, thù lao năm 2026 cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty như đã nêu ở trên.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- HĐQT; BKS Công ty;
- Ban TGD; Các phòng ban Công ty;
- Lưu HĐQT, VP;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Dương Ngọc Hải



CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2
CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 2

Số: 02/TTr-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2
(V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2026)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 2

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020.

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 2;

Để đảm bảo đáp ứng theo yêu cầu kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 và Soát xét Báo cáo tài chính bán niên. Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sông Đà 2 đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán sau đây thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm, bán niên cho Công ty:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY)
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (AAC)
4. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC)
5. Công ty TNHH Kiểm toán VACO

Trong trường hợp không thống nhất được với các Công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn trong số các công ty kiểm toán còn lại trong danh sách các công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước chấp thuận kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính cho các công ty niêm yết.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sông Đà 2 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, biểu quyết thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty;
- HĐQT; BKS Công ty;
- Lưu BKS, TCNS;

TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN

NGUYỄN BÌNH LỤC



TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

Chương I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng: Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Sông Đà 2.

Điều 2: Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.

Điều 3: Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Sông Đà 2 có tên trong danh sách cổ đông đến ngày 24/04/2026 và người được ủy quyền theo quy định, có quyền tham dự Đại hội. Cổ đông và các bên tham gia và có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông:

4.1. Quyền của cổ đông:

- Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản theo mẫu của Công ty cho người khác tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Để thuận tiện cho việc tổ chức Đại hội, cổ đông gửi Giấy ủy quyền theo đường bưu điện hoặc fax/mail trực tiếp về Công ty Cổ phần Sông Đà 2 trước khi tiến hành Đại hội.

- Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ công ty;

- Được Ban tổ chức thông báo công khai Chương trình Đại hội và những tài liệu cần thiết khác theo quy định của pháp luật.

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền khi tới dự Đại hội đồng cổ đông, được nhận Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức/Ban kiểm tra tư cách cổ đông. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết mà cổ đông hoặc người được ủy quyền nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội;



- Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không cần dừng Đại hội để họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

4.2. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông:

- Cổ đông tham dự hoặc người được ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (CMTND/CCCD/hộ chiếu,...), Giấy ủy quyền bản gốc (đối với người được ủy quyền), thực hiện đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức/Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

- Ăn mặc lịch sự.

- Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ Tọa Đại hội.

- Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội.

- Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách trật tự, công bằng, hợp pháp.

- Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

- Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội

- Nghiêm túc chấp hành nội quy cuộc họp và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức Đại hội/Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

Ban tổ chức/Ban kiểm tra tư cách cổ đông do HĐQT Công ty thành lập để thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến tham dự Đại hội; Lập danh sách cổ đông có mặt; Tiếp nhận giấy tờ của Đại biểu và cổ đông tới tham dự; Phát các tài liệu và Phiếu biểu quyết theo đúng mẫu quy định;

- Trường hợp người đến tham dự Đại hội không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban tổ chức có quyền từ chối cấp Phiếu biểu quyết và phát tài liệu Đại hội;

- Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông;

- Thực hiện các công việc khác do Chủ tọa Đại hội phân công.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu:

6.1. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn chủ tịch:

- Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội, Đoàn chủ tịch gồm 03 người, là những người trong Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty.

- *Nhiệm vụ của Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch:*

+ Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình dự kiến của Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

+ Điều hành công tác báo cáo, trình dự thảo; Hướng dẫn các cổ đông thảo luận, trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu;

- *Quyền của Chủ tọa, Đoàn chủ tịch:*

+ Tiến hành các công việc mà họ thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự, phản ánh được mong muốn của cổ đông.

+ Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

+ Chủ tọa, Đoàn chủ tịch có quyền không trả lời hoặc ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

+ Chủ tọa, Đoàn chủ tịch có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.

6.2. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký:

Thư ký do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình, cụ thể:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những vấn đề được các cổ đông hoặc đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

- Soạn thảo Biên bản cuộc họp và Nghị quyết Đại hội trình Đại hội thông qua.

- Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa và Đoàn chủ tịch

6.3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu:

Ban kiểm phiếu gồm 01 trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa giới thiệu để Đại hội quyết định thông qua. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ như sau:

- Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề Đại hội biểu quyết;

- Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

- Việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được tiến hành một cách trung thực, chính xác và Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm về tính trung thực đó.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bản quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, các biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty sau khi kết thúc Đại hội.

Chương III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7: Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 8. Cách thức tiến hành Đại hội:

1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

2. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông:

- Giới thiệu thành phần tham dự Đại hội; Đại hội thông qua: Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu;
- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông;
- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội;
- Thông qua Chương trình Đại hội và vấn đề phát sinh khác (nếu có);
- Thảo luận và thông qua các nội dung trình Đại hội;
- Phát biểu của Đại biểu tham dự Đại hội;
- Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

Điều 9. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

Mỗi cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự Đại hội sẽ được cấp **01 (một) Thẻ biểu quyết** và **01 (một) Phiếu biểu quyết** dùng để biểu quyết các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông. Trên Thẻ Biểu quyết và Phiếu biểu quyết (Phải có dấu của công ty) ghi rõ Mã cổ đông (1), số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ ĐKKD, Họ và tên, Số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông đó. Thẻ Biểu quyết, Phiếu biểu quyết được sử dụng như sau:

1. Thẻ biểu quyết số 01/TBQ được sử dụng để biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu;
- Quy chế làm việc của Đại hội và Chương trình Đại hội
- Thông qua danh sách đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ năm 2026-2031.
- Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
- Các vấn đề khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty và điều hành của Chủ tọa Đại hội.

Đối với hình thức biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết số 01/TBQ: Chủ tọa xin ý kiến cổ đông bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết. Cổ đông biểu quyết (**đồng ý**,

không đồng ý, không có ý kiến) đối với một vấn đề bằng cách trực tiếp giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội; Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết đồng ý thông qua sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu Mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý. Tương tự, theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông không đồng ý hoặc có ý kiến khác sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết;. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm giám sát quá trình biểu quyết của cổ đông; kiểm phiếu biểu quyết và lập Biên bản kiểm phiếu, thông báo kết quả kiểm phiếu, thông báo cho Ban thư ký tổng hợp vào Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

2. Phiếu biểu quyết số 02/PBQ được sử dụng để biểu quyết thông qua:

- (1) Báo cáo hoạt động SXKD năm 2025; kế hoạch SXKD năm 2026;
- (2) Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025; Kế hoạch năm 2026;
- (3) Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025; Kế hoạch năm 2026;
- (4) Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;
- (5) Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025;
- (6) Tờ trình chi trả lương, thù lao của HĐQT và BKS Công ty năm 2025 và Kế hoạch chi trả năm 2026.
- (7) Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025;
- (8) Tờ trình về việc ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty được quyết định các nội dung theo tờ trình đưa ra.
- (9) Các vấn đề khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Đối với hình thức biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết số 02/PBQ: Chủ tọa xin ý kiến cổ đông; Cổ đông cho ý kiến về nội dung đó bằng cách đánh dấu ✓ (**Đồng ý**) hoặc ✓ (**Không đồng ý**) hoặc (**Không có ý kiến**) vào ô lựa chọn và nộp lại Phiếu biểu quyết cho Ban kiểm phiếu. Ban kiểm phiếu kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu. Báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội, đồng thời thông báo kết quả kiểm phiếu cho Ban thư ký tổng hợp vào Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

3. Công tác bầu cử: Thực hiện theo quy chế bầu cử của đại Hội

Điều 10. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi có đủ các điều kiện sau đây:

1. Các quyết định của Đại hội được thông qua khi được chấp thuận của số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền tại Đại hội.

2. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông phải tuân thủ phù hợp với quy định Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Điều lệ của Công ty cổ phần Sông Đà 2.

Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Đại hội:

- Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa.

- Nội dung phát biểu ngắn gọn, tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội, thời gian phát biểu không quá 5 phút, cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được các cổ đông khác phát biểu, chỉ những ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội. Chủ tọa Đại hội sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời điều hành việc giải đáp các ý kiến của cổ đông.

Chương IV: KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 12. Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông:

- Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội.

- Biên bản và Nghị quyết của Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc đại hội và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty.

Chương V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13: Quy chế này gồm 5 chương, 13 Điều và có hiệu lực thi hành khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Sông Đà 2 thông qua.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

Thời gian : 8h giờ, thứ Ba, ngày 16 tháng 6 năm 2026.

Địa điểm: Hội trường Trụ sở Công ty CP Sông Đà 2 - Km10 Nguyễn Trãi, Phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

TT	Thời gian	Nội dung chương trình
1	8:00 – 8:30	Thực hiện thủ tục đăng ký tham dự đại hội cho cổ đông và đón tiếp khách mời.
2	8:30 – 8:45	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và phát biểu khai mạc
3	8:45 – 9:00	Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội
4	9:00 – 9:20	<ul style="list-style-type: none">- Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Thư ký đại hội, Ban kiểm phiếu- Thông qua chương trình đại hội- Thông qua quy chế làm việc tại Đại hội. <i>(Biểu quyết thông qua)</i>
5	9:20 – 10:20	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo của HĐQT về thực hiện kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2025; Kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2026.- Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2025 và chương trình công tác năm 2026; Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ- Báo cáo hoạt động của BKS Công ty năm 2025 và chương trình công tác năm 2026.- Tờ trình của HĐQT về thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025.- Tờ trình của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.- Tờ trình HĐQT về chi trả lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2025 và kế hoạch chi trả năm 2026.- Tờ trình của BKS lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026.
6	10:20 – 10:40	Đại hội thảo luận
7	10:40 – 11:00	Biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội
8	11:00 – 11:45	Bầu TV HĐQT, TV BKS nhiệm kỳ 2026-2031
9	11:45 – 12:00	Thông qua Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội <i>(Biểu quyết thông qua)</i>
10	12:00	Bế mạc Đại hội



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ THAM DỰ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

Tên cổ đông:

Địa chỉ:

Số CMND/CCCD/HC..... ngày cấp: nơi cấp:

(Hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:.....)

Do :..... cấp ngày:

Số điện thoại: Fax:

Email:

Mã số cổ đông:.....

Số cổ phần sở hữu:.....

Hòm thư đăng ký họp trực tuyến:.....

Tôi đã nhận được Thông báo mời họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Sông Đà 2, nay đăng ký tham dự Đại hội theo hình thức sau:

- | | |
|--|--------------------------|
| - Trực tiếp tham dự Đại hội | <input type="checkbox"/> |
| - Không tham dự Đại hội | <input type="checkbox"/> |
| - Nhận ủy quyền đại diện tham dự Đại hội | <input type="checkbox"/> |

(Kèm theo Giấy ủy quyền tương ứng với số cổ phần nhận ủy quyền)

Ghi chú:

- Đề nghị các cổ đông đánh dấu X vào ô tương ứng
- Nếu ủy quyền cho người khác tham dự, xin vui lòng gửi kèm theo Giấy ủy quyền cho Công ty.

CHỮ KÝ CỦA CỔ ĐÔNG

(Ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 2026

GIẤY ỦY QUYỀN

(Dùng cho nhóm cổ đông cá nhân)

Kính gửi:

- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 2
- Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Sông Đà 2

1. Bên ủy quyền:

Chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Sông Đà 2 cùng nhau nắm giữ.....cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần, tương ứng% vốn điều lệ của Công ty, có tên trong danh sách dưới đây:

TT	Họ và tên	Số CMTND/ CCCD	Địa chỉ thường trú	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
1					
2					
3					
Tổng cộng					

2. Bên được ủy quyền:

- Họ và tên:
- CMTND/Hộ chiếu số:.....ngày cấp...../...../.....nơi cấp.....
- Địa chỉ thường trú:.....
- Số điện thoại liên lạc:.....
- Số cổ phần được ủy quyền:.....(Bằng chữ:.....)
- Hòm thư đăng ký hợp trực tuyến:.....

3. Nội dung ủy quyền: Bên được ủy quyền được đại diện cho bên ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 tổ chức vào hồi 8h00' ngày 16/06/2026 và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ của cổ đông tương ứng với số cổ phần được ủy quyền.

4. Thời hạn ủy quyền: Đến khi kết thúc Đại hội.

Chúng tôi hiểu rõ ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của Điều lệ của Công ty cổ phần Sông Đà 2 và pháp luật hiện hành.

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đại diện nhóm ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Giấy ủy quyền này được lập thành 03 bản, một bản do đại diện nhóm ủy quyền giữ, một bản người được ủy quyền giữ và một bản gửi về Công ty theo địa chỉ và thời hạn nêu trong thông báo mời họp.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 2026

GIẤY ỦY QUYỀN

(Dùng cho tổ chức hoặc cá nhân)

V/v: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Sông Đà 2

Kính gửi:

- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 2
- Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Sông Đà 2

1. Bên ủy quyền:

- Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....
- CMTND/CCCD/GPĐKKD số:ngày cấp.../.../.....nơi cấp.....
- Địa chỉ thường trú/trụ sở:.....
- Điện thoại:....., Fax.....
- Số cổ phần sở hữu:..... (Bằng chữ:.....)

2. Bên được ủy quyền:

(Ủy quyền cho cổ đông khác hoặc người không phải cổ đông của Công ty)

- Họ và tên:
- CMTND/Hộ chiếu số:..... ngày cấp.../.../..... nơi cấp.....
- Địa chỉ thường trú:.....
- Số điện thoại liên lạc:
- Số cổ phần được ủy quyền:.....(Bằng chữ:.....)
- Hòm thư đăng ký hợp trực tuyến:.....

(Ủy quyền cho TV HĐQT, Ban TGD hoặc Ban tổ chức Đại hội của Công ty)

- Ông/bà: Chức vụ:
- Ông/bà: Chức vụ:

3. Nội dung ủy quyền:

Bên được ủy quyền sẽ đại diện Bên ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 tổ chức vào hồi 8h00' ngày 16/06/2026 và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ của cổ đông tương ứng với số cổ phần được ủy quyền.

4. Thời hạn ủy quyền: Tại ngày diễn ra Đại hội đến khi kết thúc đại hội.

Chúng tôi hiểu rõ ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của Điều lệ của Công ty cổ phần Sông Đà 2 và pháp luật hiện hành.

Người được ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Nếu người ủy quyền là pháp nhân phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và đóng dấu xác nhận. Giấy ủy quyền phải được lập thành 03 bản, một bản do người ủy quyền giữ, một bản người được ủy quyền giữ và một bản gửi về Công ty theo địa chỉ và thời hạn nêu trong thông báo mời họp.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU BIỂU QUYẾT TỪ XA

CÁC NỘI DUNG NGHỊ SỰ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

(Dành cho các cổ đông không tham dự trực tiếp tại Đại hội cổ đông)

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

Tên cổ đông:.....

CMND/ Hộ chiếu/ Giấy chứng nhận ĐKKD số:.....cấp ngày.....tại:.....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức)

Số CMTND.....cấp ngày.....tại:.....

Địa chỉ:Điện thoại:.....Fax:.....

Số cổ phần sở hữu⁽¹⁾:.....

Sau khi đọc các Báo cáo và Tờ trình thuộc nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Sông Đà 2, tôi/chúng tôi biểu quyết các vấn đề liên quan, cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1				
2				

Tôi/ Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về các quyết định biểu quyết nêu trên và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Sông Đà 2, đồng thời cam kết không đưa ra bất cứ một khiếu nại, kiện cáo gì đối với Công ty.

Lưu ý: Thời gian gửi phiếu biểu quyết của cổ đông về Công ty Cổ phần Sông Đà 2 **chậm nhất vào lúc 15^h00 ngày 15/06/2026 theo dấu bưu điện.** Phiếu biểu quyết được gửi theo hình thức thư đảm bảo đến địa chỉ:

- Địa chỉ: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 - Công ty Cổ phần Sông Đà 2; Km10, đường Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội
- Điện thoại: 0904399345

Cổ đông

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))



TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 2 - NHIỆM KỲ 2026 - 2031

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Sông Đà 2, thống nhất, tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo các quy định dưới đây:

Điều 1. Mục đích, phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Quy chế này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc, phương thức cho việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031.

1.2. Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền hợp lệ của cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty CP Sông Đà 2 có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 24/4/2026).

Điều 2. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2026 – 2031.

2.1. Số lượng thành viên HĐQT/BKS được bầu.

a) Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2026 – 2031) được bầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 là năm (05) thành viên.

b) Số lượng thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ (2026 – 2031) được bầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 là ba (03) thành viên.

2.2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp và pháp luật liên quan;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

c) Thành viên Hội đồng quản trị có thể đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 5 (năm) Công ty khác;

d) Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên độc lập HĐQT

Ngoài đáp ứng các quy định tại điểm a, b, c, d; Khoản 2.2 nêu trên, thành viên độc lập HĐQT còn có các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty ít

nhất trong 03 năm liền trước đó.

- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc Công ty con của Công ty;

- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

2.3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 điều 17 của Luật doanh nghiệp;
- Được đào tạo một trong những chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên HĐQT, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.
- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.
- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty; Không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

Điều 3. Đề cử, ứng cử; hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử và lựa chọn ứng cử viên tham gia bầu thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát:

3.1. Quyền đề cử ứng cử làm thành viên HĐQT/BKS

- Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% cổ phần có quyền biểu quyết, có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên vào HĐQT/BKS.
- Số lượng được đề cử ứng viên vào HĐQT/BKS theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Cụ thể:

- **Đề cử ứng cử viên HĐQT**

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần phổ có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04)

số thành viên HĐQT, từ 50% trở lên được đề cử đủ năm (05) số thành viên HĐQT.

- Trường hợp số lượng ứng viên tham gia Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, quy chế nội bộ về quản trị Công ty và quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

• **Đề cử ứng cử viên BKS**

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 (Một) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa 02 (Hai) số kiểm soát viên, từ 50% trở lên được đề cử đủ ba (03) số thành viên ban Kiểm soát.

- Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban Kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban Kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên thủ tục Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu ứng cử viên Ban Kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

3.2. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử vào HĐQT/BKS

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử đề bầu vào thành viên HĐQT/ BKS bao gồm:

- a) Đơn ứng cử hoặc đề cử của ứng cử viên tham gia thành viên HĐQT/BKS;
- b) Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai có dán ảnh (Theo mẫu)
- c) Bản sao công chứng CMND/ Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu công chứng.
- d) Bản sao công chứng Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn).
- e) Bản sao hợp lệ các bằng cấp, văn bằng chứng nhận trình độ văn hóa, chuyên môn.
- f) Giấy ủy quyền và/hoặc Biên bản họp nhóm (nếu ứng viên được nhóm ủy quyền ứng cử); Tài liệu chứng minh đủ điều kiện thực hiện đề cử/ứng cử theo quy định.

❖ Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi tới Công ty CP Sông Đà 2 trước 17h00' ngày 12 tháng 06 năm 2026.

❖ **Lưu ý:** Người được đề cử, ứng cử vào HĐQT/BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác trung thực của nội dung hồ sơ ứng cử, đề cử của mình.

3.3. Lựa chọn các ứng cử viên:

Chỉ những hồ sơ đề cử, ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử, ứng cử và những ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT/ BKS, Ban tổ chức Đại hội mới đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 4. Hình thức và phương thức bầu cử

- a) Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS thực hiện trực tiếp bằng bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
- b) Sau khi Đại hội thông qua danh sách các ứng cử viên bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS và thông qua các thủ tục bầu cử, mỗi cổ đông dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức phát (02) hai phiếu bầu: Một (01) Phiếu bầu thành viên HĐQT (phiếu màu xanh) và một (01) Phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát (phiếu màu hồng). Cổ đông có trách nhiệm ghi phiếu, kiểm tra thông tin trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải báo ngay cho Ban tổ chức.
- c) Trên phiếu ghi rõ danh sách các ứng cử viên được sắp xếp theo thứ tự ABC; mã cổ đông, số cổ phần sở hữu/ hoặc đại diện, số phiếu biểu quyết, có đóng dấu treo của Công ty.
- d) Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS.
- e) Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho một số ứng cử viên.
- f) Tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

Điều 5. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

5.1. Danh sách ứng cử viên HĐQT/BKS: Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

5.2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- a) Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời:
 - Một (01) phiếu bầu thành viên HĐQT (màu xanh); theo mã số tham dự tương ứng với số cổ phần sở hữu và được ủy quyền;
 - Một (01) phiếu bầu thành viên BKS (màu hồng) theo mã số tham dự tương ứng với số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.
- b) Phiếu bầu được in thống nhất (có dấu treo của công ty), có mã số cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu/ được ủy quyền đại diện, tổng số quyền biểu quyết;
- c) Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu để đổi phiếu khác; Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- d) Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (có giấy ủy quyền), người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.

5.3. Phiếu bầu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau:

- a) Phiếu bầu cho ứng cử viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- b) Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu)
- c) Không thuộc trường hợp quy định tại khoản 5.4 Điều này.

5.4. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- a) Phiếu không do Công ty phát hành, không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty;
- b) Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- c) Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền;
- d) Phiếu bầu không ghi rõ họ tên và không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.
- e) Phiếu bầu cho nhiều ứng cử viên hơn số lượng cần bầu.
- f) Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng viên nào.

Điều 6. Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

6.1. Ban kiểm phiếu

- a) Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- b) Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT/BKS;
- c) Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - Kiểm tra, công bố danh sách các ứng viên HĐQT/BKS
 - Phổ biến quy chế bầu cử, giới thiệu nội dung, cách ghi phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử;
 - Phát và thu phiếu bầu cử;
 - Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
 - Thực hiện thủ tục kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu;
 - Thông báo kết quả cho Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội và công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội;
 - Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo Đại hội đồng cổ đông quyết định.
 - Ban kiểm phiếu hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu.

6.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- a) Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- b) Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- c) Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- d) Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng ban kiểm phiếu

công bố trước Đại hội.

Điều 7. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử:

Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS

- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên BKS trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu từ cao đến thấp cho đến đủ số lượng cần bầu.
- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT/BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 8. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- a) Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu; Thành phần Ban kiểm phiếu; Mục đích, nội dung bỏ phiếu; Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội; Tổng số phiếu phát ra, tổng số phiếu thu về, số phiếu biểu quyết hợp lệ, số phiếu biểu quyết không hợp lệ; kết quả bầu cử số quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT/BKS; Chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu.
- b) Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội và ghi vào Nghị quyết Đại hội

Điều 9. Điều khoản thi hành

Những khiếu nại/ chất vấn về việc bầu và kiểm phiếu. Chủ tọa Đại hội, Ban bầu cử và kiểm phiếu sẽ làm rõ tại Đại hội và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này gồm có 09 điều, được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

PHỤ LỤC

HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU

(Kèm theo Quy chế bầu cử bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của SD2)

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 05 thành viên HĐQT trong số 06 ứng cử viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$1.000.000 \times 5 = 5.000.000 \text{ quyền biểu quyết.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dòn phiếu theo phương thức sau:

1. Dồn hết 5.000.000 quyền biểu quyết của mình cho 01 ứng cử viên thành viên HĐQT.
2. Chia đều 5.000.000 quyền biểu quyết cho 05 ứng cử viên thành viên HĐQT (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000.000 quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A).
3. Dùng 5.000.000 quyền biểu quyết của mình cho từng ứng cử viên thành viên HĐQT theo những tỷ lệ quyền biểu quyết khác nhau nhưng tổng số quyền biểu quyết cho những ứng viên đó không vượt quá 5.000.000 quyền biểu quyết.

• ***Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:***

- Phiếu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu của Công ty.
- Tổng quyền biểu quyết cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 5.000.000 quyền biểu quyết.
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

**ĐƠN ỨNG CỬ THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2, NHIỆM KỲ 2026 - 2031**

Kính gửi : - Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Sông Đà 2

- Hội đồng quản trị Công ty

Tôi tên là:

CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (*Bằng chữ:*

Được ủy quyền.....

Tổng số cổ phần:.....; tương ứng.....% vốn điều lệ.

Trong đó số cổ phần nắm giữ đến ngày chốt danh sách để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 là.....cổ phần; chiếm.....% vốn điều lệ.

Đề nghị ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Sông Đà 2; Hội đồng quản trị Công ty cho tôi được Ứng cử vào HĐQT Công ty Cổ phần Sông Đà 2, nhiệm kỳ 2026 - 2031 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Sông Đà 2.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng năm 2026

Người ứng cử

(Ký và ghi rõ họ tên)

Tài liệu gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai có dán ảnh (theo mẫu);
- Bản sao công chứng Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND (hoặc CCCD, hộ chiếu)
- Bản sao công chứng và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;
- Giấy ủy quyền và/ hoặc Biên bản họp nhóm cổ đông (nếu ứng viên được nhóm ủy quyền ứng cử);

Đơn ứng cử, đề cử cùng các tài liệu gửi kèm phải gửi về Công ty trước 17h ngày 12/06/2026



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

**ĐƠN ỨNG CỬ THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2, NHIỆM KỲ 2026 - 2031**

Kính gửi : - Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 2
- Hội đồng quản trị Công ty

Tôi tên là:

CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (*Bằng chữ:*)

Được ủy quyền.....

Tổng số cổ phần:.....; tương ứng.....% vốn điều lệ.

Trong đó số cổ phần nắm giữ đến ngày chốt danh sách cổ đông để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là.....cổ phần; chiếm.....% vốn điều lệ.

Đề nghị ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Sông Đà 2; Hội đồng quản trị Công ty cho tôi được Ứng cử vào Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sông Đà 2, nhiệm kỳ 2026 - 2031 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Ban kiểm soát tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Sông Đà 2.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng năm 2026

Người ứng cử

(Ký và ghi rõ họ tên)

Tài liệu gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai có dán ảnh (theo mẫu);
- Bản sao công chứng Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND (hoặc CCCD, hộ chiếu)
- Bản sao công chứng và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;
- Giấy ủy quyền và/ hoặc Biên bản họp nhóm cổ đông (nếu ứng viên được nhóm ủy quyền ứng cử);

Đơn ứng cử, để cử cùng các tài liệu gửi kèm phải gửi về Công ty trước 17h ngày 12/06/2026.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----000-----

ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN

**THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ; BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2, NHIỆM KỲ 2026 – 2031**

Kính gửi : - Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 2

- Hội đồng quản trị Công ty

Tôi tên là (tổ chức/cá nhân):

CMND/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)

Được ủy quyền.....

Tổng số cổ phần:; tương ứng.....% vốn điều lệ.

Trong đó số cổ phần nắm giữ đến thời điểm chốt danh sách để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 là.....cổ phần; chiếm.....% vốn điều lệ.

Đề nghị ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Sông Đà 2; Hội đồng quản trị Công ty cho tôi được đề cử:

1. Ông (Bà):

CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

Làm ứng viên tham gia HĐQT ☐ BKS ☐ Công ty Cổ phần Sông Đà 2, nhiệm kỳ 2026 - 2031 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

2. Ông (Bà):

CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

Làm ứng viên tham gia HĐQT ☐ BKS ☐ Công ty Cổ phần Sông Đà 2, nhiệm kỳ 2026 - 2031 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

3. Ông (Bà):

CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:))

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

Làm ứng viên tham gia HĐQT ☐ BKS ☐ Công ty Cổ phần Sông Đà 2, nhiệm kỳ 2026 - 2031 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Trân trọng cảm ơn!

Người được đề cử
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm 2026

Cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

Tài liệu gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai có dán ảnh (theo mẫu);
- Bản sao công chứng Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND (hoặc CCCD, hộ chiếu)
- Bản sao công chứng và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;
- Giấy ủy quyền và/ hoặc Biên bản họp nhóm cổ đông (nếu ứng viên được nhóm ủy quyền ứng cử);

Đơn ứng cử, đề cử cùng các tài liệu gửi kèm phải gửi về Công ty trước 17h ngày 12/06/2026

Ghi chú: Đề nghị cổ đông ứng cử vào vị trí nào thì đánh dấu (x) vào ô trống

CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

Làm ứng viên tham gia HĐQT ☐ BKS ☐ Công ty Cổ phần Sông Đà 2, nhiệm kỳ 2026 - 2031 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

3. Ông (Bà):

CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

Làm ứng viên tham gia HĐQT ☐ BKS ☐ Công ty Cổ phần Sông Đà 2, nhiệm kỳ 2026 - 2031 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

4. Ông (Bà):

CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

Làm ứng viên tham gia HĐQT ☐ BKS ☐ Công ty Cổ phần Sông Đà 2, nhiệm kỳ 2026 - 2031 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

5. Ông (Bà):

CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

Làm ứng viên tham gia HĐQT ☐ BKS ☐ Công ty Cổ phần Sông Đà 2, nhiệm kỳ 2026 - 2031 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:

Ông (Bà):

CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)

làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Sông Đà 2.

Biên bản này được lập vào lúc giờ, ngày/...../2026 tại

Người được đề cử
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đại diện nhóm cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

Tài liệu gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai có đánh ảnh (theo mẫu);
- Bản sao công chứng Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND (hoặc CCCD, hộ chiếu)
- Bản sao công chứng và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;
- Giấy ủy quyền và/ hoặc Biên bản họp nhóm cổ đông (nếu ứng viên được nhóm ủy quyền ứng cử); **Đơn ứng cử, đề cử cùng các tài liệu gửi kèm phải gửi về Công ty trước 17h ngày 12/06/2026**



Ghi chú: Đề nghị cổ đông ứng cử vào vị trí nào thì đánh dấu (x) vào ô trống



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

....., ngày tháng năm 2026

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Mẫu dùng cho các thành viên HĐQT, Ban TGD, BKS, KTT và NGƯỜI CBTT)

1. Họ và tên:
2. Giới tính:
3. Số CMND/ hộ chiếu: do: cấp ngày:.
4. Ngày tháng năm sinh:
5. Nơi sinh:
6. Quốc tịch:
7. Dân tộc:
8. Quê quán:
9. Địa chỉ thường trú:
10. Số điện thoại liên lạc: Email:
11. Trình độ văn hoá:
12. Trình độ chuyên môn:
13. Quá trình công tác:

■	Khoảng thời gian	Công ty/Tổ chức công tác	Chức vụ nắm giữ
■	Từ năm ... đến năm ...	tại	
■	Từ năm ... đến năm ...	tại	
■	Từ năm ... đến năm ...	tại	
■	Từ năm ... đến năm ...	tại	
■	Từ năm ... đến năm ...	tại	
■	Từ năm ... đến năm ...	tại	

14. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:
 15. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 16. Số cổ phần nắm giữ: cổ phần

Trong đó:

- ✓ Sở hữu cá nhân: cổ phần
 ✓ Đại diện vốn: cổ phần

17. Danh sách tổ chức, cá nhân có liên quan & sở hữu cổ phần của người có liên quan:

STT	Họ và tên	Quan hệ với người khai	Số CMND	Ngày cấp/ Nơi cấp	Địa chỉ	Số tài khoản chứng khoán	Số CP SD2 Sở hữu
I	Tổ chức có liên quan (nếu có)						
1							
2							
II	Cá nhân có liên quan						
1	Cha/Mẹ đẻ Cha/Mẹ nuôi						
2	Vợ/Chồng						
3	Con đẻ/Con nuôi						
4	Anh/Chị/Em ruột						
5	Anh rể/em rể Chị dâu/Em dâu (Người kết hôn với Anh/Chị/Em ruột của người kê khai)						

18. Hành vi vi phạm pháp luật:

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

XÁC NHẬN CỦA CQ CÓ THẨM QUYỀN

(Ký, đóng dấu, ghi rõ chức danh)

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)